

ĐC

83

Lương Hiền

TIỂU THUYẾT

MỘT
ĐOẠN ĐỜI



NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG

LƯƠNG HIỀN

Một đoạn đời

Tiểu thuyết



ĐC. 82

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
HÀ NỘI - 2000

Chương I

Anh thật không ngờ, sau 15 năm lại được trở về vùng than thân yêu, lại trở về đúng cái nơi trước đó, anh đã ra đi. Trở về cái nơi có những mũi khoan bị kẹt, như chính cuộc đời anh cũng bị kẹt ở đây. Cái nơi đã để lại cho anh những kỷ niệm vui buồn, nơi anh đã thành công và thất bại trong nghề nghiệp cũng như trong tình yêu. Nơi anh đã gặp em và cũng lại xa em...

Việc đầu tiên khi trở lại vùng than là anh phải đến thăm cái nơi đây "nụ cười và nước mắt" ấy của anh và của em. Chiếc xe con nổ giòn như reo vui, cùng với cậu lái xe, một chú lính trẻ măng, lần đầu tiên ra vùng than, cậu ta đi như bay trên con đường nhựa phẳng lỳ, uốn lượn quanh đồi sát ven biển. Những ngọn sóng nhấp nhô, những dãy núi xa, gần ngoài biển khơi,

những rặng thông ven đường như reo như hát cùng anh chàng lái xe vui tính. Những tên Hạ Long, Bãi Cháy, Núi Bài thơ, Cửa Ông, Cẩm Phả... cứ háo hức cuốn hút cậu ta. Cậu ta cứ hỏi hoặc hát luôn mồm - và chiếc xe con của cậu ta sao lúc này ngon lành thế, cứ chạy bon bon không hề có hiện tượng trục trặc hay ban bệnh gì cả.

Ngược lại với cậu lái xe, anh chẳng còn tâm hồn nào mà quan tâm tới biển, tới rừng, tới quang cảnh xung quanh dọc đường, tới con đường 18, con đường vùng than vốn đã thân quen với anh trước đây. Anh chỉ nghĩ đến "nơi ấy", không biết "nơi ấy" bây giờ ra sao? Các mỏm đồi hoang giữa rừng sâu đầy dây leo gai góc và bụi rậm ấy. Không biết đường xá có còn không? Có ai tu sửa hoặc làm thêm đường mới ở đó không? Liệu chiếc xe con này có leo lên được đỉnh đồi? Nơi có cái lỗ khoan bị kẹt của anh - Nơi anh đã gặp em lần đầu và cũng là nơi chia tay lần cuối cùng của em?

Người ta thường nói: "Miếng ngon nhớ lâu, đòn đau nhớ đời". Trong suốt 15 năm qua, dù ở nơi đâu, biên giới hay hải đảo, những tháng năm dài gian khổ ở chiến trường xa hay bên chiến hào

nóng bỏng, anh vẫn luôn nhớ về "nơi ấy", cái nơi có cả "miếng ngon và đòn đau" của anh. Nỗi nhớ nhung, nỗi day dứt cứ đau đáu trong lòng, anh những tưởng đã lãng quên đi, hay lắng đọng lại, nhưng có lúc lại bùng lên sôi sục, như một cơn bão lòng trong suốt đêm thâu hay ngày dài khi rỗi rãi chỉ có một mình. Có những đêm canh gác ở doanh trại hay ở trận địa, một mình anh, anh lại nhớ đến cái nơi có những bụi dây gai chằng chịt ấy, nơi có một hòn đá bằng phẳng vừa đủ để anh trải tám bản đồ địa chất, theo dõi và ghi chép những lỗ khoan hàng ngày, và đêm đến, anh và em đã ngồi ngắm trăng sao hoặc chụm đầu vào nhau tâm sự, mặc cho sương đêm ướt cả mái đầu. Mãi nhớ nhưng suy nghĩ, mãi dần vật riêng tư đến nỗi quên gọi thay gác cho đến sáng, suốt đêm đó anh đã một mình gác thay cho đồng đội. Nhưng có một lần vì mãi suy tư mà suýt nữa mất mạng vì để bọn thám báo bò vào sát chiến hào, may nhờ một đồng chí gác ở cánh phải, phát hiện được, bắn tên địch bị thương cứu nguy cho anh.

Có những buổi chiều hành quân, lui thủi một mình đi liên lạc cho đơn vị, anh bỗng nhớ đến

cái mũi khoan bị kẹt ấy, anh nhớ đến từng chi tiết của lỗ khoan, từng lớp đất đá mẫu đã lấy lên và đánh số, xếp thứ tự ngăn nắp trong những khay mẫu, và em đã đến lấy những mẫu địa chất đó đưa về phòng thí nghiệm. Mỗi lần lên hiện trường em thường mang quà lên cho anh và cho cả kíp khoan, khi thì túm dâu da rừng, lúc quả bòng, khi thì một gói sắn luộc hoặc một gói kẹo, một phong lương khô... lần nào em cũng chia cho anh phần nhiều hơn, nhưng anh thường để dành để đến khi chỉ có hai đứa, chúng mình cùng ăn. Anh cứ nhớ lại, cứ suy nghĩ, một mình cầm cúi trên đường, leo đèo lội suối quên cả dừng chân nghỉ, quên cả đói bụng và khát nước, quên cả thời gian, đến khi về tới trạm giao liên hoặc về tới đơn vị, mới biết là mình đã đi nhanh vượt thời gian đến sớm trước hai - ba giờ, mà vất cơm nắm và bi đông nước đeo bên hông vẫn còn nguyên... Và kinh nghiệm của riêng anh, cứ mỗi lần hành quân, nhất là lúc đi một mình, anh lại nhớ đến "nơi ấy"; Kể cũng lạ, thật không ngờ những nỗi nhớ nhung, những niềm vui và những nỗi buồn sung sướng hay đau khổ, đều có thể làm anh quên đi những nỗi nhọc nhằn trên đường, lại có thể là động lực để cho anh trèo đèo lội

suối, băng qua những bãi bom và những nơi nguy hiểm trên đường một cách nhanh chóng và an toàn hơn.

Lúc bấy giờ đã là 5 giờ chiều, khi qua phà Bãi Cháy. Đáng lẽ anh phải dừng lại ở Hòn Gai, vào nhà khách của Tỉnh để nghỉ, báo cơm ăn chiều, và đón đồng chí Tư lệnh quân khu làm việc tối nay, để chuẩn bị cho Tư lệnh làm việc với Tỉnh uỷ và Uỷ ban nhân dân tỉnh vào sáng hôm sau. Nhưng anh không thể nào dừng lại được một khi anh chưa đến được nơi ấy. Anh đã lưỡng lự: "Hay là cứ để mai đi sớm". Đồng chí lái xe đã tắt máy và lại nổ máy theo lệnh của anh mấy lần - Anh phải dẫn vật đầu tranh giành xé nhau giữa đi và ở căng thẳng đầu óc - Nhưng rồi, tiếng gọi của nơi ấy, tiếng gọi của hố khoan cũ, tiếng gọi của những kỷ niệm xa xưa đã thôi thúc anh, tiếng gọi của nỗi đấng cay tử nhục đã giục giã anh, mặc dù trời mùa đông đã sắp tối, phố xá đã lên đèn. Anh quyết định phải đến ngay nơi đó và cũng phải trở về gặp Tư lệnh trong tối nay. Anh cảm thấy từ đáy lòng mình rằng: chỉ có đến thăm nơi ấy trở về, thì anh mới có thể yên tâm và bình tĩnh làm việc với Tư lệnh và cơ quan tỉnh được.

Anh vội vàng báo cho đồng chí thường trực nhà khách và nhờ nhấn lại cho xe Tư lệnh, rồi nhanh chóng ra xe ngồi vào ghế lái, vừa khởi động vừa nói với lái xe.

- Để mình đi đoạn này, quen đường hơn!

Rồi nổ máy cho xe đi luôn - Cậu lái xe chỉ kịp nhảy lên ghế phụ và đóng cửa, không nói gì cả. Cậu ta đã quen tính thủ trưởng rồi - Khi thủ trưởng đã cầm lái tức là đoạn đường ấy có tầm quan trọng đặc biệt, hoặc đường xóc khó đi, hoặc đường nhiều lối rẽ mà lái xe chưa biết... Còn tay nghề thì thủ trưởng vốn là lái xe từ khi cậu còn chưa đẻ; nên cậu ta cứ ung dung và càng phấn khởi vì được thoải mái ngắm phố xá và phong cảnh xung quanh, thỉnh thoảng còn thò đầu ra trêu chọc mấy cô gái trên đường.

Mặc kệ cho cậu lái xe lúc đầu cứ luôn mồm hỏi: "Đây là đâu thủ trưởng ơi!" "Hòn núi gì đẹp thế kia?..." Anh cũng chỉ miễn cưỡng trả lời qua loa, cụt lủn làm cho cậu ta mất hứng rồi thôi không hỏi nữa. Mặc kệ cho cậu lái xe trêu ghẹo con gái trên đường bằng những lời lẽ thô kệch và trề con. anh chỉ chăm chú vào đường, vào tay lái. Anh phải vượt khoảng 50km trên đường 18,

- Nào xe ơi, hãy cố lên đi, hãy đi nhanh, nhanh nữa?

Sao anh bạn chậm thế nhỉ" Mặc dầu kim đồng hồ đã chỉ con số 70 km/1 giờ; mà anh vẫn cứ cảm thấy chậm. Lại nhấn ga, đuổi ga, đạp sát ván. Hai tay anh nắm chặt lấy vô lăng ngồi cúi rạp xuống trên vành lái. Anh mãi mê đến nỗi xe chạy vọt quá km 50 một đoạn xa, khi gần đến một cây cầu, anh mới chợt nhận ra là mình đã vượt quá đường rẽ bên tay trái. Anh vội vàng vòng xe lại - thì ra, nơi đây mới mọc lên mấy túp nhà dân làm anh bỡ ngỡ nên đã lạc đường.

Vào đường rẽ, anh ~~phải~~ cho xe chạy chậm lại, vì là đường đất nhỏ hẹp, lại lâu ngày không đi, nên phải vừa đi vừa dò đường. Được một đoạn, xe lao qua một con suối cạn. Anh nhớ ra rồi, đúng đường rồi, chính nơi đây, con suối cạn này, anh đã chứng kiến một cảnh ngoạn mục, lần đầu tiên trong đời.

Hôm ấy trời mưa to, nước lũ dâng lên đột ngột: Một cô gái cấp dưỡng của Đoàn đưa cơm ra hiện trường đã bị tắc nghẽn không lội qua được. Cô ngần ngừ mãi, không lẽ quay về, hoặc phải chờ cho nước rút, thì anh em bị đói. Cô nhìn trước,

nhìn sau, giữa đồng không mông quạnh này chẳng có ai cả. Cô liền cởi hết quần áo ngoài ra, cởi nốt cả quần lót vắn lên đầu, rồi lồng cơm canh vào một bèn thúng đội lên đầu, dò dẫm lội qua suối. Nước ngập dần người cô, ngập đến đầu gối, đến bẹn, rồi đến ngực, rồi lút đến cổ. May quá cô đã sang kịp, chỉ mười phút sau nữa thôi, nước sẽ dâng cao hơn thì cô không thể tài nào sang được. Lúc đó anh đang từ hiện trường về, để đón cô đưa cơm lên cho anh em, vì biết rằng nước lũ thế nào cô cũng bị tắc ở đây. Vừa đến bờ suối thì đã nhìn thấy cô đang trần truồng lội xuống suối rồi. Một mặt do máu mê của giới tính và sự tế nhị của tuổi trẻ, hơn nữa anh không muốn làm cô giật mình, cô ta sẽ ngượng và có thể sẽ ngã, đổ cả cơm xuống suối. Vì vậy anh cứ nín lặng và nhẹ nhàng ngồi xuống nấp vào một bụi cây bên này suối. Lần đầu tiên trong đời anh mới nhìn thấy "bức họa Ma gia" của Van Gốc nhưng lại hoàn toàn bằng xương bằng thịt và sống động. Như một nàng tiên cá, cô ta đang từ từ ngập dần những đường nét tạo hình tuyệt đẹp và lại từ dưới nước nhô dần lên những khối hình, những đường cong tuyệt mỹ. Khi lên bờ, cô ta vội vàng lấy quần lót ra lau khô mình, vẫn không

quên ngấm lại thân hình mình với nụ cười tự mãn. Đến khi cô ta mặc quần áo xong, anh mới đánh tiếng đứng lên làm cô ta giật mình, và hỏi anh:

- Anh đến từ bao giờ thế?
- Đến từ khi cô ở bên kia đang lội xuống cơ!
- Trời, phải gió nhà anh này, lộ hết bí mật của người ta rồi còn gì nữa!

Mặt cô ta bỗng đỏ như lên như Quan Công. Cô ta ngồi sụp ngay xuống, xấu hổ và bẽn lẽn như đang muốn tìm lỗ chui xuống đất.

- Em bắt đền anh đấy! Sao anh không đến sớm hơn để em khỏi phải lội, sao không gọi em ngay?

- Ở kia hay nhỉ! Ai bảo tự lội sang, chờ không thấy mới đi đón chứ! Mà nếu đến sớm hơn thì làm sao được ngấm em đẹp cực kỳ làm vậy?

- Ôi anh Nghĩa, mặc kệ, em không đi nữa đâu, xấu hổ lắm, lần đầu tiên có người nhìn thấy em đấy. Nghĩ thương các anh đó, em mới liều đấy chứ! Cô ta cứ cúi xuống thẹn thùng không dám ngẩng lên, rồi lại níu lấy anh mà dấm thùm thụp để bắt đền anh, và không chịu đem cơm lên lỗ khoan nữa. Anh phải mang lên.

Nhưng rồi cô ta không còn nữa để mà bắt đền anh. Vào một trận mưa lũ sau, nước lũ lại dâng lên quá đột ngột, gọi mãi không có ai ra đón, cô ta lại liêu lộ sang. Nhưng cô đã bị nước lũ cuốn trôi cùng gánh cơm của cô mang lên đồi cho anh em. Mãi hai ngày sau mới tìm được xác cô gái ở bãi xú ven biển. Cả đoàn ai cũng thương tiếc cô gái trẻ đẹp và nét na chưa chồng ấy. Nhiều chàng đã đem lòng yêu nên ngăn ngại mấy tháng trời. Từ đó con suối này có cái tên là Suối cô Min, tên cô gái đó.

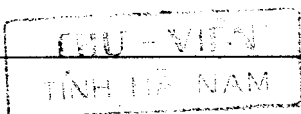
Qua suối Cô Min một đoạn đường chừng hai km, có một con đường rẽ lên đồi phòng không. Đúng, đây rồi, đồi phòng không là một cao điểm không tên, trơ trụi không có cây cối gì cả. Đó là những ngày đầu chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, tổ tự vệ phòng không của đoàn địa chất của anh có mấy khẩu súng trường, cũng ngày đêm canh gác bảo vệ vùng trời. Lúc đầu chẳng ai biết quân sự là gì, có một giáo viên cũng là tự vệ ở trên liên đoàn về hướng dẫn, phải bố trí trận địa ở đồi trọc, mới phát hiện được máy bay ở các hướng. Vì đồi trọc, đá cứng đào công sự chỉ nông chòen choẹt chưa đủ ngòi, lại không nguy trang

kín đáo, một lần báo động chạy lối nhỏ trên đồi, một tốp máy bay giặc Mỹ đi qua ngựa mất, cho một quả rốc két trúng đỉnh đồi, xuýt chết cả tổ. May quá lần ấy chỉ có hai người bị thương do đất đá văng trúng, thật hú vía. Ngay sau đó tổ phòng không phải chuyển đến một cao điểm có cây cối kín đáo, an toàn hơn.

Càng vào sâu, càng khó đi, đất đá sứt lở dọc đường, cây cối mọc loè xoè hai bên, có chỗ um tùm, không có vết xe, chứng tỏ đoạn đường này đã bỏ lâu ngày. Vậy mà anh cứ cho xe đi, húc vào bụi rậm. Nào cố lên, đi thêm một đoạn nữa, chú lái xe đã phải nhảy xuống đi trước mũi xe để dò đường. Bỗng bánh xe sa xuống một cái hố, chúi cả đầu xe, nghiêng về một bên. Anh rú ga, xe vẫn không lên được.

- Cài hết cầu số phụ vào! Em đẩy đằng sau nhé - Cậu lái xe hét lên át cả tiếng máy - Nào hai ba nào! A! Lên được rồi. Đi tiếp đi.

Hết chương ngại này đến chương ngại khác, lên được khỏi hố này lại bị cây chặn ngang, lại dọn, lại đi, đến một đoạn bị lở đường thì không còn cách nào vượt qua được nữa. Anh tắt máy. Giữa tối đen mịt mù, hoang vắng, không có một



tiếng động, một âm thanh của sự sống, tắt máy xe đồng thời cũng là tắt hết nguồn hy vọng của anh. Một vùng chết mênh mông. Hai anh em với một chiếc xe còn không tiến và không lùi được. Trời rét tê buốt cả chân tay, vậy mà lúc này mồ hôi anh như tắm, ướt cả chiếc áo len bên trong và thấm ướt cả áo ngoài quân phục. Chú lái xe thật vô tư, niềm thích thú về miền đất mới, về vùng biển giàu đẹp chưa nguôi trong lòng.

- Hút điếu huốc đã thủ trưởng ạ!

Rồi cậu ta chìa bao thuốc cho anh, anh đón bao thuốc rút lấy một điếu. Cậu ta bật lửa, anh đốt mỗi thuốc, và qua ánh lửa nhìn thấy nét mặt trẻ trung của cậu ta vẫn bình thản và lạc quan, xen chút ngây ngô.

- Đúng là điếc không sợ súng - Anh thâm nghĩ về cậu ta. Nhưng rồi cái vẻ trẻ trung bình thản đó đã truyền sang anh, và anh lại quyết tâm không chùn bước, anh rít một hơi thuốc thật dài rồi bảo cậu lái xe:

- Nay, cậu ở lại nghiên cứu chỗ quay đầu xe, mình đi đây! Nói rồi, anh cầm chiếc đèn pin chỉ còn "như con đom đóm đực" chạy vội lên đồi, để mặc cậu lái xe ở lại không biết rồi sẽ xoay xử ra

THC 83
T. HA

sao với cái xe bị tắc nghẽn giữa rừng âm u lạnh lẽo này?

• *
* *

Anh cũng không biết bằng cách nào mà mình đã lên được đến đỉnh đồi, nơi có cái lỗ khoan bị tắc ấy, nơi có phiến đá nhỏ bằng phẳng ấy - chỉ biết rằng khi lên đến nơi thì mười đầu ngón tay của anh bị rớm máu. Hình như anh đã cào vào đá, bám vào đá để leo lên, lại tụt xuống lại leo lên, quần áo của anh thấm mồ hôi bết đất, cánh tay áo bị toạc mất một miếng vì vướng vào cây, mặt mũi chân tay đều bị rớm máu vì gai cào, đất đá xây sát. Khoảng một tiếng đồng hồ sau, anh vừa chạy, vừa leo vừa trèo, vừa chui vừa rúc để lên được cái đỉnh đồi đã mười lăm năm xa cách. Bằng cả sức lực của mình, bằng cả sự đặng cay đau xót của mình; bằng cả tình yêu của mình và hình như có cả tình yêu của em. Mà lúc này khi ngồi nghỉ trên phiến đá bằng, anh vẫn thấy phảng phất đâu đây mùi hương lá cơm xôi và lá xả trên tóc em, thoảng vào trong gió. Anh cởi cả áo ngoài và áo lót để đón gió mát vào lòng và đón mùi hương của em, mà chẳng hề lạnh buốt.

Những chiếc hôn nồng thắm và hơi nóng của lồng ngực em, của da thịt em, ngày ấy, đã sưởi ấm trái tim anh trong đêm đông lạnh giá này.

Sau khi thở hít thoả mãn không khí trong lành và dư âm êm đềm của quá khứ. Anh tiếp tục dò dẫm tìm lại vị trí lỗ khoan. Giống như người ta sau khi ngã đứng dậy, ai cũng phải quay lại nhìn cái chỗ mình vừa ngã xuống, có khi để tìm nguyên nhân làm mình ngã, có khi để nhìn dấu vết do mình ngã để lại, có khi chỉ là thói quen theo phản xạ tự nhiên, nhìn để mà nhìn thôi, chẳng thấy gì cả. Còn anh, anh nhìn lại chỗ mình bị ngã lại vì tất cả. Không phải chỉ đơn thuần vì phản xạ tự nhiên, vì cái phản xạ đã quá lâu không còn nữa, mười lăm năm rồi còn gì. Cũng không phải chỉ trở về nhìn lại, để thoả nỗi nhớ mong, để luyện tiếc những tình cảm yêu thương và hạnh phúc qua những kỷ vật còn lưu lại không bao giờ phai mờ, để rồi sống với những hoài bão viễn vông không tưởng! Cũng không phải nhìn lại chỉ để thấy nguyên nhân của nỗi đắng cay chua xót tủi nhục của sự thất bại, để rồi sống với nỗi buồn tủi tái tê hoặc để dày vò day dứt lương tâm khôn nguôi sâu hận. Mà anh còn đến

nhìn lại nó, để anh muốn nhìn thấu vào lỗ khoan, xuống tận cùng của nó, để xem cái gì là thực, cái gì là hư, cái gì là nguồn gốc, cái gì là bản chất, cái gì là ảo ảnh, cái gì là thực tế phũ phàng, để từ đó soi vào con người anh, tâm hồn anh, tự vấn lương tâm mình một cách nghiêm khắc. Vạch vòi nó ra cho rõ ràng minh bạch, điều thiện, điều ác của chính mình, đang ngự trị trong trái tim trong khối óc mình. Chỉ có gọi được nó ra, một cách sòng phẳng và trung thực mới làm lại được cuộc đời.

Ôi, em có biết không, nỗi ân hận dày vò anh trong suốt mười lăm năm qua, trong cuộc đời quân ngũ của anh. Nỗi day dứt khôn nguôi, cứ bám lấy anh. Mãi đến bây giờ anh mới được trở về - Chính cái nơi này, cái nơi bắt nguồn của tình yêu và cũng là nỗi kết thúc mỗi tình đầu của anh.

Trở về nhìn lại nơi đây, không những chỉ để nhớ các yếu tố của địa chất để phân tích lại mình, mà còn để phân tích lại bè bạn xung quanh, phân tích lại tình yêu, tình người và các quan hệ xã hội đang chằng chịt lấy anh và em thời đó. Chẳng còn con đường nào khác đối với anh -

là hãy trở lại lỗ khoan, hãy nhờ con mắt thần thông của Tôn hành giả nhìn xuống lỗ khoan, xem nó bị kẹt ở đâu, lớp địa tầng địa chất nào? Nếp nhăn hay kẽ nứt nào?

Người ta có thể lấp đầy hoặc huỷ bỏ lỗ khoan, người ta có thể tẩy xoá lỗ khoan trên bản đồ địa chất, chứ mấy ai đã xoá hết địa tầng của mỗi lỗ khoan, của hiện trường xung quanh, mấy ai đã san lấp được địa hình, địa mạo một vùng?

Anh trở lại tìm lỗ khoan, nhìn lại nó, không phải chỉ vì quá khứ, đau buồn hay cay đắng - Mà còn vì tương lai nữa, mà điều đó mới là điều chủ yếu! Chính vì thế mà anh muốn đến thăm lại lỗ khoan, trước khi gặp và báo cáo với đồng chí Tư lệnh quân khu. Bao nhiêu năm nay, anh đã suy nghĩ về nó, nghiền ngẫm về nó; ở hậu phương hay tiền tuyến, ở chiến hào hay thao trường, những đêm canh gác, những ngày hành quân, anh vẫn luôn nung nấu về nó. Liệu những suy nghĩ tính toán của anh, liệu những trăn trở suy tư của anh có giúp gì cho tương lai không? Cho một tính toán khoa học, cho một cuộc khảo sát tiếp theo, và cho việc khai thác những viên than bị bỏ rơi và bị lãng quên ấy? Hay những

điều anh tính toán đeo đẳng bao nhiêu năm sẽ bị chôn vùi vĩnh viễn như cái lỗ khoan của anh bị kẹt mà người ta đã vùi vã chôn vùi không thương tiếc? Và mơ ước của anh trở lại vùng than - cũng chôn vùi vĩnh viễn? Như các sách giáo khoa giáo trình của anh, những đồ án và thiết kế của anh gửi lại trước khi đi bộ đội, người đã đem bán giấy vụn để cuộn pháo và nổ tan xác hết rồi?

Anh vẫn tiếp tục mò mẫm trong đêm tối. Chui vào các lùm cây bụi rậm, vẫn không tìm thấy cái cọc mốc của lỗ khoan. Anh lại quay về phiến đá bằng của chúng ta, lấy lại hướng, từ phiến đá bằng này đến lỗ khoan, anh vẫn còn nhớ khoảng chừng 15-20 bước chân, theo hướng mỏm đồi đá cao chếch về cánh rừng thông phía Tây - và đây rồi, anh đã tìm đến vị trí lỗ khoan. Nhưng không còn cái cọc mốc mà dạo đó anh đã cho cắm bên cạnh để đánh dấu. Anh sờ soạng khắp xung quanh, anh đã sờ thấy miệng lỗ khoan, còn lôm sẫm một chút. Ngổn ngang những đất đá bên bờ miệng hố, những cây cỏ thấp đã mọc phủ kín xung quanh. Với chiếc đèn pin mờ mờ, anh tiếp tục xem xét những mẫu đá vụn vỡ quanh miệng

lỗ khoan, toàn những mảnh vụn của mẫu, những mảnh đá trên mặt. Không thấy mảy may một tí đất sét nào. Chúng tỏ lỗ khoan này bỏ dỡ dang, chưa được lấp kỹ theo quy trình. Chéch sang phải một chút, cái hố sâu độ 30 - 40cm, nơi chôn cái cọc mốc, nhưng cọc mốc đã không còn đây, ai đó đã đào lên lấy đi hoặc trẻ chăn trâu đã nghịch bẫy lên vứt đi? Nhưng ở trên đỉnh cao này làm gì có trẻ chăn trâu lên đây? Anh tiếp tục mò tìm xung quanh, mở rộng dần ra theo ven đồi. Một lát sau mới tìm thấy cái cọc mốc đã bị vứt xuống một cái rãnh ở mé sườn đồi, đang nửa chìm nửa nổi, đầu chìm xuống đất, đuôi lộ lên trên.

Anh vội vàng cố sức cạy, phải dùng tay đào, bới và dùng một cành cây làm đòn bẩy mới nạy được lên. Đây rồi, cái cọc mốc của anh đây rồi. Anh lấy cỏ lau sạch đất. Tuy nó bị vỡ một góc, nhưng vẫn đọc rõ ký hiệu ghi trên cọc: Đ916B, riêng chữ số ngày tháng năm là đã bị bong vỡ cả mảng vừa xi măng nên không còn nữa. Những ký hiệu trên cọc mốc này do chính bàn tay anh viết bằng một cái mũi bay khi vừa xi măng còn chưa đông cứng. - Và cũng chính tay anh cùng 2 công nhân đã chôn cái cọc mốc này từ đợt khảo

sát đầu tiên, để đánh dấu vị trí lỗ khoan, trước khi thi công làm đường đưa máy móc và dàn khoan lên. Vậy mà ai nỡ nhỏ chiếc cọc mốc này lên và lại ném nó đi một cách vội vã và cẩu thả. Đây không hẳn là người vô tình hay đùa nghịch mà là việc làm có ý định hẳn hoi, vì vậy mới quăng nó đi xa thế.

Anh vác chiếc cọc lên đồi, về vị trí lỗ khoan. Từ đây anh quan sát lại hiện trường một cách tổng quát. Dưới ánh sao đêm và ánh đèn pin mờ tỏ - đây đó còn vương vãi những đoạn cần khoan gãy, những mũi khoan sắt mẻ, những mẩu đất đá bừa bãi xung quanh. Chúng tỏ lỗ khoan bị bỏ dở và bị huỷ, xoá khỏi bản đồ địa chất! Vậy thì ai đã ra lệnh huỷ và bỏ dở những mũi khoan này, khi mũi khoan mới được nửa chừng thì vội vàng huỷ bỏ nó luôn; cũng như đã xua đuổi và huỷ bỏ chủ đề tài kỹ thuật của nó?

Một cảm xúc đau nhói trong lòng anh; anh đứng lặng nhìn lỗ khoan, như đứng mặc niệm trên nấm mồ của chính mình - Nỗi chua xót trong lòng anh dâng lên, làm khoé mắt anh cay cay. Nỗi nghi ngờ trong lòng anh lại trở dậy; và

những câu hỏi tại sao lại cứ dồn dập trong đầu óc anh.

- Có phải chính em đã không tin vào đồ án của anh, đã nghi ngờ anh, và tiếp tay cho "hắn" để vùi dập anh và xoá bỏ phương án của anh?

- Có phải chính em đã từ bỏ anh để đi theo "hắn" khi lỗ khoan của anh bị kẹt, cũng như cuộc đời của anh bị kẹt từ mũi khoan này?

Những hình ảnh sống động, những cảnh vật, con người cứ mờ mờ ảo ảo quay cuồng trong đầu óc anh, như một cuộn phim thời sự quay quá nhanh. Không dừng lại một hình ảnh nào, mà rõ nét nhiều hơn cả là bộ mặt của em, một bộ mặt xinh đẹp tuyệt vời, lúc thì tươi cười hớn hở, lúc lại nhăn nhó méo mó đến nực cười bên cạnh bộ mặt của "hắn" - "đáng ghét"!

Giữa lúc đầu óc anh đang nóng lên, căng thẳng, thì bỗng nghe tiếng xe nổ máy, và ánh đèn pha hắt lên nền trời, từ nơi chiếc xe đỗ ở cách đây ba, bốn ngọn đồi. Chắc là cậu lái xe đang nổ máy quay đầu. Anh vội lao xuống đồi, phải chạy nhanh về giúp cậu ấy một tay để bảo đảm an toàn, còn kịp quay về thị xã. Bây giờ đã là 20 giờ 15 phút

rồi. Phải cố gắng về nhà khách tỉnh trước 21 giờ 30 - kịp gặp Tư lệnh trước giờ đi ngủ.

Anh vừa chạy, vừa thở, đâm quàng xiên cả vào bụi rậm. Bỗng nhiên tiếng xe máy im bật. Nguy rồi, tình huống gì đã xảy ra - Thành bé đến là liều lĩnh, một mình dám quay xe nơi khó khăn ngàn cân treo sợi tóc này, hay là... Một ý nghĩ thoáng trong đầu anh - Chiếc xe rơi xuống vực rồi. Yên lặng quá, anh dừng lại lắng nghe, và bỗng toát mồ hôi - Anh lại lao đi ngày càng nhanh hơn. Khi chạy về đến nơi anh mới hoàn hồn và thở đánh phào một cái nhẹ nhõm.

- Chú mày khá lắm! Giỏi thật!

Anh cũng không biết bằng cách nào, chú lái xe đã quay được đầu xe, và khi thấy anh đèn pin của anh đang đi tới, chú liền bật đèn làm hiệu báo cho anh biết. Anh vội vàng nhảy lên xe vừa mừng vừa thở hổn hển không nói nên lời. Chú lái xe liền khởi hành, cho xe xuống dốc lao nhanh ra đường 18 và quay về Thị xã Hòn Gai.

Ngồi trên xe lúc này anh mới thấm mệt và đói. Mặc kệ, anh còn phải chuẩn bị ý kiến làm việc với Tư lệnh ngay bây giờ. Hay quá, đã đến

đường 18 rồi. Có lẽ phải kiếm một hiệu ăn nào chứ? - Không cần à? Vậy thì:

- Nào chú em, đừng run tay nhé. Hỡi chiến mã của ta, hãy bay lên; nhanh nữa lên!

Chiếc xe con đáng yêu cứ lao đi trong đêm vun vút, vun vút.

/

*

* *

Đạo ấy mùa thu năm 1968. Những năm cuối của cuộc chống chiến tranh phá hoại của Giôn-xơn - Vào năm thứ mười của Liên đoàn 19 địa chất vùng mỏ than Quảng Ninh - Nguyễn Thế Nghĩa trong đoàn kỹ sư trẻ khoác ba lô rời trường Mỏ địa chất được bổ sung về Liên đoàn 19. Anh được phân công xuống Đoàn 90X. Cùng đi với anh có Lê Tá Chung cùng lớp kỹ sư khoan với Nghĩa và một nữ kỹ sư hoá nghiệm là Giảng Thị Ngải; một cô gái xinh đẹp nổi tiếng trường Mỏ địa chất lúc bấy giờ. Họ cùng ở với nhau trong một phòng kỹ thuật của Đoàn, mà trưởng phòng lúc đó là một kỹ sư già dặn và khe khắt.

Những năm đầu tiên mới ra trường, cũng là những năm thử thách rèn luyện gian khổ, Nguyễn

Thế Nghĩa đã lao mình vào thực tế. Anh xung phong xuống làm công nhân khoan để thực sự học tập và rèn luyện, chỉ hơn một năm sau anh đã trở thành một thợ khoan thực sự có tay nghề, nên anh em công nhân trong đoàn đều kính nể, kể cả các bác thợ già vẫn thường dạy nghề và trao đổi kinh nghiệm cho anh. Chính nhờ những kinh nghiệm của các bác thợ già và những tháng năm làm người lính thợ thực sự của anh, nên vào năm thứ ba của cuộc đời kỹ sư, Nguyễn Thế Nghĩa đã lập được công lớn làm vang dội toàn Đoàn và Liên đoàn. Đó là đề tài kỹ thuật về biện pháp chống kẹt mũi khoan". Thành công của anh đã đưa năng suất của các tổ khoan tăng lên gấp 1,5 đến 2 lần, và tạo cho Đoàn hoàn thành kế hoạch năm đó trước thời gian được 2 tháng. Kinh nghiệm của anh được phổ biến toàn Liên đoàn, đăng trên báo thông tin kỹ thuật địa chất, nhiều đơn vị về tham quan học tập, và anh cũng được đi báo cáo thành tích và phổ biến kinh nghiệm ở nhiều nơi... Anh được khen thưởng cao, được xếp vào đối tượng kết nạp Đảng, và cuối năm sau thì được đề bạt là trưởng phòng kỹ thuật thay đồng chí trưởng phòng cũ về hưu. Nguyễn Thế Nghĩa lúc đó là một trong những trưởng

phòng kỹ thuật trẻ nhất toàn Liên đoàn, tương lai đầy triển vọng.

Chính những ngày tháng đầy nhiệt tình sôi nổi đó, những tháng năm yêu đời phơi phới đi lên của anh chàng kỹ sư nhỏ nhắn thâm thấp có nước da mai mái đỏ đã chiếm được cảm tình của cô kỹ sư phòng hoá nghiệm; mà trước đây bao nhiêu chàng trai trẻ ở trường Mỏ địa chất đua chen nhau bao vây tấn công mà vẫn không chiếm được. Ngay ở cái Đoàn 90X này, anh chàng kỹ sư Lê Tá Chung cùng lớp với Nghĩa, có dáng người cân đối đẹp trai, vẻ thư sinh luôn luôn quan tâm chăm sóc cô nàng, cố vượt lên một bước trên tình bạn. Vậy mà mấy năm nay vẫn không làm sao tiến lên được. Cô kỹ sư Giang Thị Ngải có cái biệt danh là "ngải cứu" có nghĩa là "đắng" ấy vẫn chưa chịu cứu vớt cái anh chàng Chung si tình, suốt ngày quanh quẩn bên phòng thí nghiệm của cô, sẵn sàng làm những việc mà cô yêu cầu, kể cả những việc giặt giũ và hót rác trong buồng cô.

Chính vì môi thiện cảm của cô hướng về Nguyễn Thế Nghĩa, nên làm cho anh chàng Lê Tá Chung ghen tức. Mỗi ghen tức ngày càng nhân

lên, từ ghen tuông đến đố kỵ, từ đố kỵ đến cay cú. Đến khi cô Ngải đã yêu Nghĩa thực sự thì Chung không còn dừng lại ở sự ghen tuông nữa mà đã dẫn đến sự hận thù đối kháng, những tưởng một mất một còn rồi. Vì thế anh ta tìm đủ mọi thủ đoạn xấu xa đê tiện nhất để đánh đổ Nghĩa, thậm chí tiêu diệt Nghĩa để chiếm lại cô gái đáng yêu ấy và chiếm cứ cái chức trưởng phòng mà anh ta đang thèm khát.

Nếu như cái phiến đá bằng ở gần lỗ khoan ấy biết nói thì chắc hẳn nó sẽ nói lại cho người đời sau nghe biết bao nhiêu là chuyện, chuyện của thiên nhiên, chuyện của con người, chuyện của các loài sinh vật, đã đi qua nó, đã dùng nó làm phương tiện để sống, để tự tình và để nghỉ ngơi... Chuyện của thiên nhiên thì nó đã kể lại với con người bằng tiếng nói khác; Tiếng nói khoa học, do tính chất cơ lý của bản thân nó và địa hình địa mạo xung quanh. Người ta có thể "nghe" được nó kể về lai lịch của mình, sinh ra và lớn lên ở niên đại nào? Kỷ De Vol hay Kỷ Băng hà? Nguồn gốc của nó là đá phún xuất hay đá kết tầng? Anh em họ hàng nhà nó là những ai, nó gồm những thành phần hợp chất gì? Nó có thể giúp

cho con người làm những gì? Hiện nay và trong tương lai? Tất nhiên nó chỉ có thể giúp cho những con người thông minh, hiểu biết sâu sắc về nó, con người có tài năng dám sử dụng nó, con người có bản lĩnh thuần phục được nó. Còn với những con người hoặc những thế hệ ngu dốt thì nó chỉ là một vật vô tri vô giác, có khi còn là sức ì chống lại con người, nó cứ mãi mãi nằm ở đấy, đời này qua đời khác, lỳ lợm và chờ đợi.

Còn như những chuyện của sinh vật thì nó chưa thể kể lại cho người ta nghe được, hoặc nó đã ghi chép, đã in hình, in bằng lên trên mình nó, mà con người và thời đại chúng ta chưa đủ trí thông minh để khám phá ra, để nghe nó nói. Đến một khi nào đó, con người sẽ "nghe" được, "nhìn" được những băng hình đó, chắc hẳn là một điều rất thú vị và ích lợi biết bao nhiêu? Ví dụ như một đoạn băng hình sau đây mà nó đã ghi chép được:

Một đêm trăng sáng bao phủ cả núi rừng và bờ biển. Biển sáng long lanh ngàn sóng bạc, rừng rì rào muôn tiếng thông reo - Phong cảnh thật hữu tình - Trên đồi cao, in trên nền trời là một cỗ máy khoan đang làm việc, một nhịp điệu đều

Cô gái lại gục đầu vào người con trai, giấu vẻ mặt thẹn thùng. Họ lại ôm lấy nhau. Những tiếng cười giòn tan, hoà vào trong ánh trăng, quện trong làn gió thông reo xào xạc...

Đấy chỉ là một đoạn băng hình của những ngày đầu họ yêu nhau. Họ đã ngồi đó, trên phiến đá ấy, hàng chục hay hàng trăm lần nữa, bởi tiếng của con người, như tiếng của đất trời, tiếng của tình yêu là vô cùng vô tận.

Chương II

Đó là những ngày khốc liệt trong cuộc chiến tranh phá hoại của Ních-xơn, những năm đầu của thập kỷ 70. Khẩu hiệu "Vừa chiến đấu vừa sản xuất" được quán triệt sâu rộng trong toàn quân toàn dân ta, và ngày càng phát triển thành một cao trào trong cả nước. Hàng trăm trận đánh ác liệt của máy bay giặc Mỹ vào vùng mỏ than Quảng Ninh, vẫn không ngăn cản việc sản xuất than, ngày càng phát triển. Hàng ngày những con tàu ăn than của nước ngoài vẫn tấp nập ra vào cảng, những dòng suối than vẫn tuôn chảy theo các ngã đường, hàng triệu tấn than vẫn xuất khẩu với thị trường bè bạn năm châu, hàng triệu tấn than vẫn đi tới các nhà máy xí nghiệp, công nông trường và nhân dân trong cả nước.

Nhịp điệu sản xuất và chiến đấu của vùng mỏ

ngày càng khẩn trương, ngày càng quyết liệt. Để phục vụ cho việc khai thác than trước mắt, và lâu dài, những người địa chất cũng hoà vào trong không khí chung đó. Có những chỗ còn gay go quyết liệt hơn, bởi những đầu máy khoan, những cỗ máy húc đơn lẻ làm việc trên những mỏm đồi cao, trơ trụi không thể nguy trang kín đáo để che dấu được bọn máy bay giặc Mỹ xâm lược, lại ngoài tầm bảo vệ của những trận địa ca xạ, tên lửa yếu địa, mà thường phải chịu dõ lưng ra hứng đạn, hoặc chỉ tự vệ bằng mấy khẩu súng trường, súng máy, ít hiệu quả mà thôi.

Rất nhiều tình huống đã xảy ra - Những tốp máy bay Mỹ đi đánh phá những mục tiêu quan trọng, nhưng chúng bị máy bay ta đánh đuổi hoặc bị những trận địa phòng không ta đánh trả quyết liệt làm chúng không hoàn thành nhiệm vụ, trên đường rút chạy chúng thường trút cả bom đạn vào những mục tiêu vu vơ và vẫn báo cáo thành tích tiêu diệt mục tiêu kinh tế nào đó, in hình trên máy quay phim của máy bay. Và thế là những người địa chất thường phải hứng chịu những "trận chiến đấu" ngoài kế hoạch đó của bọn giặc lái. Nhiều cán bộ và công nhân của Liên

đoàn 19 đã hy sinh và bị thương, nhiều xe máy phương tiện bị phá huỷ - Nhưng kế hoạch sản xuất yêu cầu vẫn phải hoàn thành với mức độ cao nhất. Phải hoàn thành vượt mức kế hoạch, phải đẩy nhanh tốc độ và năng suất, những mệnh lệnh, những chỉ thị cứ tới tấp từ trên Tổng cục dội xuống, từ Tỉnh uỷ đội sang. Những cán bộ chỉ huy của Liên Đoàn, của các Đoàn ngày đêm vắt óc ra để suy nghĩ, để điều chỉnh kế hoạch, để báo cáo, để xin thêm người, thêm phương tiện, vật tư... Những hội nghị, hội thảo, bàn về các phương án kỹ thuật, bàn về các phương án tổ chức quản lý, chỉ huy sản xuất và chiến đấu luôn được mở ra và rồi hàng chục, hàng trăm những quyết nghị, nghị quyết được soạn thảo và thông qua, để rồi có những cái chỉ thực hiện được 10%, có cái lại không kịp thực hiện được 1% nào, nhưng dấu sao nó vẫn có tác dụng đẩy lên một khí thế, thúc đẩy một phong trào vào thời kỳ đó.

Đoàn địa chất 90 X cũng hoà vào khí thế của Liên Đoàn, hoà vào khí thế chung của cả vùng than. Một cuộc hội nghị bàn về phương án triển khai thi công trên công trường khoan T71 do trưởng phòng kỹ thuật kỹ sư Nguyễn Thế Nghĩa

chủ trì, bao gồm tất cả cán bộ kỹ thuật của Đoàn, các đội trưởng và thủ trưởng Đoàn đến tham dự đông đủ. T71 là một đề án nhiệm vụ, với khối lượng rất lớn mà đòi hỏi thời gian lại rất khẩn trương; nhằm xác định trữ lượng vùng than T71 một cách chắc chắn để nhà nước có kế hoạch đầu tư lớn, có nước ngoài tham gia chi viện; làm ngay, làm cấp tốc để bù lại những sản lượng do các mỏ than lớn bị chiến tranh tàn phá.

Kỹ sư Nguyễn Thế Nghĩa đã nghiên cứu kỹ đề án T71 và đã trực tiếp đi khảo sát thực địa nhiều lần, xác định lại từng vị trí lỗ khoan do bản đồ địa chất yêu cầu.

Sau nhiều lần quan sát, suy nghĩ và tính toán trên thực địa và trên bản đồ, anh đã vạch được một tuyến khoan phụ mà trong đó phải khoan thêm ba lỗ ngoài kế hoạch, nhưng lại bớt được mười lỗ khoan trong đề án, mà vẫn đủ tài liệu để lên một bản đồ báo cáo trữ lượng được chính xác mà không bỏ rơi bỏ sót. Những lỗ khoan mà anh xác định đó là: D16B, D18B, và D19B. Nếu thực hiện được phương án của anh thì thời gian thi công toàn công trường sẽ rút ngắn được từ ba đến bốn tháng. Đó là một thời gian lý tưởng

đôi với các nhà lãnh đạo kế hoạch. Nhưng phương án của anh cũng đòi hỏi phải có gan táo bạo và dũng cảm, bởi lẽ lỗ khoan D16 B lại trên một đỉnh đồi cao dốc đứng, làm đường đưa xe máy, thiết bị lên rất khó khăn, hơn nữa ở đó lại là đồi quang trụi, không có gì che khuất và dễ bị máy bay giặc Mỹ dòm ngó oanh tạc.

Khi kỹ sư Nghĩa trình bày phương án này xong. Có nhiều ý kiến tranh luận và bàn cãi sôi nổi - Có người không tin vào đồ án, làm sao có thể bốt đi hàng chục lỗ khoan mà vẫn đủ tài liệu xác định trữ lượng. Cánh xe máy thì ngại đường lên dốc cao vách đứng khó bảo đảm an toàn, khi đi lại. Còn cánh thợ khoan thì ngại bị địch oanh tạc gây thương vong tổn thất. Tuy nhiên, người phải đối hăng hái nhất lại là kỹ sư Lê Tá Chung, vừa mới được đề bạt lên chức phó phòng kỹ thuật. Khi thấy nhiều ý kiến hội nghị đã ngã về phương án của Nghĩa, Chung nói:

- Phương án của anh Nghĩa thì không cần phải bàn cãi gì nữa, đó là một phương án tuyệt vời, tối ưu - Về kinh tế có thể tiết kiệm cho Nhà nước hàng chục triệu đồng, về thời gian có thể rút ngắn được ba - bốn tháng tức là 1/3 thời gian.

Đó là lý thuyết. Nhưng trong tình hình thực tế của đoàn ta, máy móc bị hư hỏng nhiều, người lại thiếu, hoàn cảnh chiến tranh đang diễn ra ác liệt và ngày càng ác liệt hơn. Chúng ta có nên giờ đầu chịu báng không? hay là cần bảo tồn lực lượng để chiến đấu và sản xuất lâu dài?

- Phương án nào cũng chẳng tránh khỏi thương vong - Cũng có thể bị địch oanh tạc chứ? - Một ý kiến khác xen vào.

- Vâng, tôi đồng ý - Chung tiếp tục nói - Phương án nào cũng có thể thương vong. Nhưng nếu là làm theo kế hoạch của trên, theo phương án của trên thì nếu bị thương vong đó là do trách nhiệm của trên chỉ đạo, còn nếu làm theo phương án của ta mà thương vong thì đó là hoàn toàn do ta chịu trách nhiệm, toàn bộ ban lãnh đạo chịu trách nhiệm, chứ không phải những nhân viên kỹ thuật như đồng chí Nghĩa, mặc dù đồng chí ấy có là kỹ sư đi chăng nữa.

- Nói xong Chung vẫn đứng yên một lát với bộ mặt trơ trên, anh ta nhìn cử tọa và liếc nhìn Nghĩa với một nụ cười đắc thắng, tao đã đánh trúng tim mày rồi, anh chàng kiêu kỳ ạ.

Hội nghị bỗng im lặng ngỡ ngàng trước sự

châm chọc báng bổ của kỹ sư Chung. Mọi người nhìn kỹ sư Nghĩa với một vẻ thương hại - Còn Nghĩa thì lặng người đi, anh cố nuốt nước bọt nhịn nhục để không ném vào mặt Chung những lời giận dữ.

*

* *

Kỹ sư Giang Thị Ngải, từ đầu vẫn ngồi yên. Đó là chuyện của mấy ông kỹ sư khoan và thợ khoan, mình chỉ biết hoá nghiệm, phân tích cho thật tốt; các ông thích khoan lỗ nào mặc kệ các ông, miễn là các ông lấy mẫu về, mẫu nào tôi cũng phân tích các ông hết chê là được chứ gì?

Nhưng khi nghe thấy Chung nói cái ý chỉ trích về chuyện nhân viên và lãnh đạo ở nơi đang bàn về kỹ thuật này thì Ngải bỗng giật mình, cô trở mắt ra nhìn Chung, sao cái anh chàng này hôm nay lại nói năng lộn xộn thế nhỉ? Chẳng có ý thức tự trọng chút nào. Cô nhìn sang Nghĩa, ôi bộ mặt anh ta mới thiếu não làm sao, tội nghiệp cho anh ta quá. Lòng thương hại bỗng trào lên trong lòng cô, và cô cũng tự ái nữa.

Đạo trước khi còn là sinh viên và khi mới về

Đoàn này, cô chưa hề có một ý thức gì về việc cô là một cô gái có nhan sắc, cô tự hào về nhan sắc của mình, ừ thì cho rằng cô kiêu kỳ về sắc đẹp của mình, thì đã sao, để khỏi suốt ngày có những kẻ lằng nhằng theo đuổi, không để cho người ta yên mà học hành công tác được, như mấy cô bạn của cô ấy, cần phải làm cho bọn con trai sợ mà tránh xa ra, càng đến ít càng tốt, việc kiếm chồng là việc của cô, nếu cô muốn, ưng anh nào là được anh ấy, cô tin vào bản lĩnh và sắc đẹp của cô, vì thế cô sống rất thanh thản, không màng công danh, không màng địa vị, cô chỉ cần làm tốt công tác kỹ thuật của mình là được. Cô không hề phân biệt công nhân. Với cán bộ, con người quý nhau trọng nhau ở cái tình chứ không phải ở cái chức sắc. Vậy mà cái anh Lê Tá Chung trình độ đại học hẳn hoi. Kỹ sư chuyên ngành, một ngành mũi nhọn trong các ngành công nghiệp nặng ở Việt Nam. Ấy thế mà trình độ nhận thức về xã hội, con người sao lại thấp kém đến thế.

Lâu nay cô cũng rất quý Chung, thậm chí, trong ý nghĩ của cô đôi chút loé lên điều hy vọng về chuyện tình yêu lứa đôi.

Nhưng đến hôm nay, trong hội nghị kỹ thuật về phương án T71 này, cô đã nghe, đã nhìn thấy,

đã chứng kiến cái anh chàng Chung bộc lộ ra cái bản chất xấu xa của anh ta. Cô giật mình, vì đã không nhìn thấy bản chất ấy của Chung đã ẩn giấu che phủ bằng cái vỏ bọc, tình đồng chí, tình bạn mấy năm qua, "ôi, một tý nữa thì mình bị sa vào cái tròng của anh ta, cũng may mà mình chưa yêu anh ta. Mình phải nhanh chóng thoát khỏi cái vòng phong toả của anh ta".

Cái ý định "chống phong toả" đó của kỹ sư Giang Thị Ngải đã được thực hiện. Số là, ngay tối hôm đó, Lê Tá Chung đã đến phòng của Ngải, đem theo một bộ mặt ăn năn hối lỗi rất là thiếu não, trông đến thảm hại. Trong hội nghị anh ta đã bắt gặp cái ánh mắt sắc bén của Ngải cảnh cáo anh ta, xuyên suốt vào người anh ta như tia X quang đã soi rõ tâm can của anh ta. Nên anh ta phải tìm cách để làm lành, đến để xin lỗi Ngải về những lời ăn nói "thiếu chín chắn thiếu suy nghĩ và vô tình" đối với kỹ sư Nghĩa, và anh ta còn nhờ Ngải xin lỗi Nghĩa giúp, vì biết Nghĩa rất thẳng thắn và khảng khái không bao giờ tha thứ cho anh ta, vân vân và vân vân... giá như những bữa trước thì Ngải đã thực sự mủi lòng với cái bộ mặt quá thiếu não của anh ta và cũng

ban cho anh ta một chút khuây khoả bằng cuộc đi dạo chơi ven biển hay cùng đi xem hát, xem chiếu bóng trong một rạp gần đó.

Nhưng hôm nay, cô không thể nào chịu được với cái bộ mặt giả nhân giả nghĩa đó. Càng trông cô càng thấy gớm ghiếc và ghê tởm. Không để cho anh ta cứ lải nhải những lời giả dối nữa. Cô liền cắt ngang, như một trái lựu đạn nổ bung ra:

- Thôi nhé, cảm ơn anh, từ nay trở đi anh đừng bao giờ đến đây nữa nhớ. Xin lỗi anh, hôm nay tôi mệt lắm, tôi đi ngủ đây, mong anh thông cảm!

Như bị dội một gáo nước lạnh, Chung bỗng bàng hoàng cả người, anh ta không ngờ Ngải lại thay đổi quá nhanh như vậy, và không ngờ Ngải lại đối xử tệ đến thế. Anh ta bị một cú choáng; Thế là mấy năm nay theo đuổi hoá ra công cốc. Chung biết Ngải không bao giờ có tính đồng danh như các cô gái khác, nói ghét là yêu, nói không muốn là muốn đâu. Cô thẳng thắn và bộc trực, đó là cái thế của những cô gái trẻ và đẹp; nói là làm, chẳng ai có thể lay chuyển được. Tình cảm của Ngải đối với mình, chả lẽ nửa đường đứt gánh sao, mình đã sẵn đón theo đuổi kiên trì, có

thể nói là nhân nhục mấy năm nay rồi mà lại tan tành ra mây khói ư?

Không để anh chàng Chung kịp nói lại những lời ân hận và lòng chùng nán lại trong phòng, Ngải dắt tay Chung ra cửa:

- Thôi, mời anh về nghỉ đi, chẳng còn gì để nói nữa. Chung lúng túng thẹn thùng bước ra ngoài. Niềm ân hận giầy vò anh ta hay nổi cay cú đang dâng lên trong lòng anh ta?

*

* *

Em cũng không ngờ, em lại yêu anh. Anh có biết từ bao giờ không? Em đã về Đoàn cùng anh, sống trong cùng một phòng kỹ thuật với anh ba bốn năm trời. Vậy mà đến bây giờ em mới yêu anh. Mà anh biết đấy, trước anh, em đã yêu ai bao giờ đâu. Bởi vì người ta bảo em là một cô gái kiêu kỳ, người con gái nào khi có chút nhan sắc và chút học vấn thì bao giờ cũng bị gán cho những cái từ ấy: nào là kiêu căng, nào là tự phụ, nào là kén chọn v. v... Thôi thì mặc kệ họ, miệng đời thế gian, ai bịt được mồm thiên hạ. Chỉ có một điều là em chưa thấy ở một chàng trai nào

có một cái gì đó làm rung động trái tim em - Anh cũng biết đấy, anh chàng Chung đã bám sát và theo đuổi em từ mấy năm nay, và ai cũng tưởng rằng, em sẽ yêu Chung, ngay cả anh cũng vậy, anh cũng nghĩ thế và thường hay chế em với Chung là gì? Thời gian gần đây, có lúc em cũng tưởng rằng, rồi mình sẽ yêu Chung, nhưng đó chỉ là ảo giác, có lúc em cũng đã cố gắng phân tích và tìm lấy những nét ưu điểm của Chung để mà yêu Chung, nào là dáng vóc người, trắng trẻo, đẹp trai, nào là có trình độ, cũng hiểu biết nhiều, nào là tính nết hiền lành, nào là biết chiều chuộng người yêu có nhiều triển vọng hơn nữa gia đình lại giàu có, có thể thoả mãn một phần về kinh tế, hai người lại công tác cùng ngành cùng đơn vị. Ôi, một chàng trai như thế quả là lý tưởng, không chê vào đâu được. Các bạn em đều nói với em như thế, và họ mong ước được như địa vị em có một người yêu như vậy. Ấy thế mà em, em chẳng thấy rung động trái tim mình một chút nào cả, vậy thì làm sao có thể gọi là yêu được? Em cố chờ đợi liệu ở xung quanh mình xem ai có thể làm xao xuyến trái tim em được không? Vậy mà em vẫn thấy đứng đưng với Chung

và tất cả mọi người. Em cố gắng lừa dối mình để đưa Chung vượt lên trên tình bạn một bước, nhưng vẫn không thể được. Chung chỉ là một người bạn thân, một người bạn tốt mà thôi. Trong lúc đó Chung tiếp tục bao vây, phong toả em, tìm mọi cách quynh rũ chiều chuộng em. Đến nỗi, em đã sắp sửa ngã lòng, rồi đấy. Nếu như không có một ai khác làm rung động tâm hồn em, thì buộc lòng em phải yêu Chung vậy chứ sao. Chẳng lẽ cứ để rồi "già kén kẹn hom" như bố mẹ em thường mắng em hay sao?

Thế rồi, chỉ trong một phút thôi, trong cuộc họp bàn về phương án kỹ thuật T71 đó, trong tâm hồn em như có một cái gì đổ vỡ tất cả. Anh chàng Chung đã làm em thất vọng, thất vọng ngay trong cả tình bạn chứ chưa kịp đến thất vọng trong tình yêu. Những tưởng Chung sẽ ở vị trí là một người bạn tốt. Không phải vì anh ta đối xử tàn tệ với em, mà chính là vì anh ta đã tàn tệ đối với anh. Con người và bản chất anh ta đã được bộc lộ tất cả. Và ngay trong phút đó em nhìn thấy anh và cảm thấy thương hại anh; chỉ là thương hại thôi. Rồi em thấy đồng cảm với anh. Sau đó những đêm em không ngủ, tự nhiên

em cứ suy nghĩ đến anh, và sự so sánh những tình bạn giữa anh và Chung cứ kéo đến, làm bộ óc em phải phân tích, phải suy xét và quan sát, và thấy mình có nhiều điểm giống anh. Rồi những đêm sau nữa em cứ luôn luôn nghĩ đến anh. Đến một lúc nào đó, em cảm thấy mình không thể thiếu anh được. Phải chăng đó là tình yêu? Phải chăng trái tim em đã rung động vì anh?

Anh cứ hỏi em rằng: "Em yêu anh vì cái gì cơ, một cái cụ thể nào đó?" - Em thật khó trả lời, em cũng chẳng biết em yêu anh vì cái gì; chỉ biết rằng, anh có một cái gì đó làm cho em cảm phục mà người khác không có, hoặc anh có những nét gì đó, những suy nghĩ gì đó rất giống em, trùng hợp với em. Ví như tính nhân hậu, lòng trung thực, tính khảng khái và lòng quả cảm chẳng hạn.

Như các nhà văn nhà thơ thường nói: con đường đi đến tình yêu có hàng trăm hàng ngàn lối khác nhau, không một ai giống ai. Có người tình yêu tự nhiên đến, có người phải kiếm tìm, có người đến rất sớm lại có người phải đợi chờ đến quá lứa lỡ thì. Có người đến với tình yêu bằng sắc đẹp, có người đến với tình yêu bằng tài năng, lại

có người đến với tình yêu bằng tiền tài danh vọng. Có người đến từ tình thương, có người đến từ lòng ân huệ.

Còn em, em đến với anh từ lòng thương hại, lúc đầu em đã đi tìm tình yêu bằng một chặng đường dài, nhưng đến phút chót lại rẽ sang con đường ngắn, đó mới chính là con đường của mình. Nhưng anh đừng buồn, đừng tủi lòng, đừng mặc cảm. Ví như trong phương án kỹ thuật T71 của anh, dù anh đi bằng tuyến khoan chính hay phụ, dù anh khoan nhiều hay ít, nhưng đáp số cuối cùng phải là tìm thấy than, có đúng không? Than của anh ở đây cũng ví như tình yêu của em - Dù em có đến với anh từ lòng thương hại anh, hay dù em đi đến với anh bằng con đường dài quanh co khúc khuỷu thì đáp số cuối cùng vẫn là em yêu anh. Vậy theo công thức toán học, đáp số phương án của anh là: Than, thì đáp số phương án của em là: tình yêu. Và kết luận: Than = tình yêu - Cũng có thể nói Than là tình yêu của anh và em.

*

Cái công thức cứng nhắc và ngộ nghĩnh mang đầy màu sắc toán học và kỹ thuật đó của cô kỹ sư hoá nghiệm Giang Thị Ngải đã được trình bày lại với kỹ sư Nguyễn Thế Nghĩa ở trên phiến đá bằng, vào một đêm trời không trăng nhưng đầy sao. Sao trên trời và sao dưới biển, sao trên tháp khoan và sao trên các mỏ, sao trong mắt anh và sao trong mắt em. Tất cả các vì sao đều lấp la lấp lánh.

Phương án kỹ thuật T71 của kỹ sư Nghĩa vẫn được chỉ huy Đoàn thông qua và Liên đoàn chuẩn y thực hiện. Nghĩa đã phân công cho kỹ sư Chung đi theo dõi khoan theo tuyến chính, còn tuyến phụ do anh trực tiếp đảm nhiệm. Riêng lỗ khoan số Đ16B thì Nghĩa phải đặc trách thường trực, theo dõi và giúp đỡ đội khoan từ đầu đến cuối.

Lê Tá Chung bị anh em tẩy chay sau hội nghị kỹ thuật và bị Ngải cự tuyệt, anh ta bị thất bại nhục nhã, nên càng cay cú và ghen tức; nhất là khi thấy Nghĩa đã chiếm được tình yêu của Ngải một cách dễ dàng. Thua keo này bày keo khác, anh ta càng ngấm ngấm tìm mưu tính kế chờ thời cơ để trừ diệt đối phương, một mất một còn của anh ta.

Còn Ngải và Nghĩa chỉ biết lao vào công việc và tận hưởng tình yêu. Có thể nói nếu không có tình yêu của Ngải thì chưa chắc Nghĩa đã triển khai được toàn bộ phương án T71 một cách nhanh chóng và xuôn sẻ đến thế. Không những Ngải đã động viên khuyến khích và an ủi Nghĩa vượt những khó khăn, mà Ngải còn rời khỏi phòng hoá nghiệm, trực tiếp giúp đỡ Nghĩa ở ngay ngoài hiện trường, hành động đó từ trước tới nay chưa bao giờ có ở cô.

Nhưng cả hai đều nhiệt tình, đều vô tư, chẳng hề để ý gì đến những tai hoạ đang ngấm ngấm đe dọa sau lưng họ.

*

* *

Chương III

Cho đến những năm sau này, anh vẫn không sao quên được những ngày tháng trên lỗ khoan đầy gian khổ ác liệt ấy. Và nỗi ân hận dày vò anh ngày càng tăng lên. Nếu ai hỏi anh trong cuộc đời đã sống thì thời điểm nào và ở đâu là đáng tự hào nhất? Thì anh sẵn sàng trả lời ngay: Đó là thời gian ở Đoàn địa chất 90X và ở lỗ khoan Đ16B. Chắc em vẫn còn nhớ chứ? Bởi vì dạo ấy "em với anh chỉ là một" như lời em nói cơ mà!

Cái dàn khoan ở lỗ khoan Đ16B trên đỉnh đồi trọc, quả là một mục tiêu lộ liễu, nó như một cái gai trên người và chọc tức bọn giặc lái máy bay Mỹ, vì thế nó thường được bọn chúng đến "thăm" và tặng bom đạn luôn. Khi thì một trái bom mô côi, lúc thì một băng rốc két, khi thì một quả tên lửa, thậm chí có lúc chỉ là một tràng liên

thanh 14,5 ly của máy thăng A6A mà thôi. Nó đánh chưa có trận nào lớn vì chắc hẳn dây không phải là mục tiêu lớn, cũng chưa có trận nào ác liệt, đánh trúng dàn khoan và gây thương vong nhiều, thông thường nó chỉ bắn trúng vào mỏm đá trên cao cách đó một đoạn, hoặc bom đạn rơi vãi xuống khe hẻm: Mới chỉ có một người bị thương do đất đá lăn xuống làm gãy chân, đó là một cậu công nhân đang la cà lên đồi hái sim ăn, khi báo động không chịu chạy về hầm. Nhưng nó cứ thường xuyên quấy rối như vậy, nên gây căng thẳng cho các kíp khoan; làm ban đêm thì anh em còn yên tâm và hăng hái, chứ làm ban ngày thì đã có người lo sợ ngại ngùng và dao động, thậm trí có người đã tìm cơ nghỉ ốm để thoái thác trốn tránh. Mà yêu cầu thời gian thì rất khẩn trương và yêu cầu của kỹ thuật thì phải làm liên tục ngày đêm, không thể dừng lại, làm cách đó sẽ gây nên nhiều khó khăn trực trặc kỹ thuật, mất nhiều thời gian xử trí và lãng phí nguyên vật liệu, như khi gặp phải đá vụn vỡ hoặc giữa hai lớp khác nhau thường dễ bị dất cần khoan, kẹt mũi khoan, khi gặp nước, gặp đất sét dễ bị nút cần khoan vùn vùn...

Những ngày đó, anh được sự tiếp sức của em, suốt ngày đêm anh bám sát hiện trường, cái lỗ khoan đầu tiên hắc búa này, như đứa con đầu lòng của chúng ta, anh phải thường xuyên chăm sóc nó; không những anh chỉ làm nhiệm vụ của cán bộ kỹ thuật, mà anh còn làm cả chỉ huy thay đội trưởng, kíp trưởng mà nhiều lúc anh còn làm cả công nhân trực tiếp khoan nữa. Việc canh gác bảo vệ và phòng tránh máy bay đã được bố trí chặt chẽ, hầm hố vững chắc an toàn. Sau một thời gian khẩn trương triển khai thi công, tiến trình khoan đang tiến hành thuận lợi. Chúng ta đã đi từ cốt 120 xuống đến cốt 70 rồi 60 và đang sắp đến cốt 50, nghĩa là chúng ta đã đi được gần nửa đường. Các mẫu khoan lấy lên hoá nghiệm đã xếp đầy một góc phòng thí nghiệm của em. Ở độ cao cốt 75 chúng ta đã gặp vỉa than số 21, ở cốt 63 đang gặp vỉa than số 22 và 24, đúng như anh dự đoán, những vỉa than ở đây rất mỏng, trữ lượng chưa đáng là bao. Nhưng chúng ta đang đi tìm vỉa than số 26, ở khoảng độ cao cốt 50 đến 40 - theo tính toán vỉa than này tại đây có mặt cắt ngang khá lớn nên có trữ lượng cao.

Tuy nhiều khó khăn gian khổ và gay go ác

liệt, nhưng công việc vẫn được tiến hành theo tiến trình kế hoạch. Chỉ còn ít ngày nữa chúng ta sẽ đến đích. Anh đang vui mừng phấn khởi vì phương án đã được chứng minh chính xác. Và em cũng chia vui với anh, góp sức cùng anh. Phải nói rằng, em có công rất lớn trong việc thực hiện phương án này. Bởi vì trước hết em đã bắt tay thực sự vào công việc để giúp đỡ anh. Nhưng quan trọng hơn, em đã đồng tình và ủng hộ anh, đã động viên cổ vũ khuyến khích anh. Tình yêu của em đến với anh là nguồn tiếp sức vô bờ bến đối với anh, cả về tinh thần và vật chất. Chúng ta đang chờ đợi và hy vọng, chỉ một thời gian rất ngắn nữa sẽ đến mục tiêu, công trình lỗ khoan đầu tiên của chúng ta sẽ thắng lợi, mở đầu cho những lỗ khoan tiếp theo, và chỉ trong vòng vài 3 tháng nữa, toàn bộ phương án T71 sẽ hoàn thành, vượt thời gian quy định, trữ lượng than được báo cáo chính xác và tăng lên gấp bội so với dự kiến ban đầu.

Nhưng rồi một tình huống bất ngờ xảy ra, để cho anh ân hận suốt đời, đó là một buổi chiều oi bức, dài khí tượng báo sắp có mưa bão lớn. Sau khi bàn việc chống bão với kíp khoan ở Đ16B

xong, anh vội vàng đi kiểm tra các lỗ khoan khác trên toàn bộ công trường để nhắc nhở các Đội việc chống bão.

Anh đang ở một dàn khoan khác thì có báo động máy bay. Chúng lại đánh vào khu vực của Đ16B bằng một quả bom rơi vào mé rừng thông cách lỗ khoan khoảng 100 mét gây nên một tiếng nổ lớn. Cậu thợ máy khoan thường trực ở đây chẳng biết sơ ý về kỹ thuật, hay do chấn động của bom, làm máy bị chết đột ngột, rồi có lẽ do cậu ta thần hồn nát thần tính hoặc hoảng quá mất tinh thần bỏ chạy đi xa, không phát hiện ra, mà cũng không quay lại xử trí ngay hoặc gọi người đến cùng xử trí. Khi mọi người đến thì mũi khoan đã bị kẹt. Anh được thông báo, vội vàng chạy lên Đ16B cùng anh em công nhân kịp khoan tìm mọi cách khắc phục. Nhưng "phúc bất trùng lai, hoạ vô đơn chí", cơn bão lại kéo.ập đến, rồi mưa to gió lớn suýt nữa lật nhào cả giàn khoan; bọn anh phải chèo chống mãi suốt cả đêm mới giữ được giàn khoan an toàn. Trận bão đã cộng hưởng với quả bom, đánh nhồi thêm cho lỗ khoan Đ16B bị tổn thương thêm. Mũi khoan đã bị kẹt lại bị kẹt nặng thêm, lỗ khoan bị nước

làm thành vách sứt lở, cần khoan bị lèn chặt. Cần phải có biện pháp và thời gian xử lý ít nhất vài ba ngày.

Việc bị kẹt mũi khoan là chuyện thương thường của những người thợ khoan, anh em đều không nản lòng, tiếp tục ngày đêm xử trí một cách tích cực khẩn trương, anh cũng lăn lộn cùng anh em liên tục ở hiện trường.

Đến ngày thứ ba, việc xử lý lỗ khoan Đ16B sắp hoàn thành, thì kỹ sư Nguyễn Thế Nghĩa có lệnh gấp về gặp lãnh đạo Đoàn. Tưởng là việc báo cáo về tình hình xử trí ở lỗ khoan bị kẹt, Nghĩa vội vàng từ hiện trường về cơ quan, rồi vào ngay phòng làm việc của Đoàn trưởng.

Thấy nét mặt của Đoàn trưởng có vẻ không vui, anh tưởng là ông gọi anh về để trách mắng về việc để lỗ khoan Đ16B bị kẹt, anh chột dạ chào hỏi xong im lặng ngồi xuống ghế đối diện. Đoàn trưởng lặng lẽ mở ngăn kéo bàn, lấy ra một phong bì đưa cho anh và nói:

- Đọc đi, của phòng tổ chức cán bộ Liên đoàn vừa gửi xuống đây!

Anh vội đón lấy phong bì đã mở sẵn và rút ra một tờ giấy mỏng. Đó là một cái lệnh nhập ngũ

theo mẫu in sẵn của cơ quan quân sự tỉnh mà trong đó ghi rõ tên: Nguyễn Thế Nghĩa 28 tuổi kỹ sư, Trưởng phòng kỹ thuật Đoàn 90X Liên đoàn 19. Và cũng ghi rõ thời gian, ngày, giờ, phải có mặt ở địa điểm... Tức là 12 giờ trưa mai phải có mặt ở nơi tập trung tân binh ở cách xa đây 50 km, mà lệnh ký từ cách đây 3 ngày. Anh bàng hoàng cả người. Mỗi hơi toá ra nhớp nháp sau lưng áo.

Không phải vì anh sợ nhập ngũ, sợ gian khổ, sợ hy sinh. Đi bộ đội vốn là ước mơ của anh từ những ngày còn quàng khăn đỏ. Khi học hết phổ thông anh đã xung phong đi bộ đội, nhưng không đủ sức khoẻ, thấp bé, nhẹ cân quá nên người ta không nhận. Rồi thời gian tốt nghiệp đại học, anh cũng lại xung phong đi, nhưng người ta không lấy, họ bảo rằng, ngành địa chất được miễn nghĩa vụ, vì đó là một ngành rất quan trọng cho nền kinh tế quốc dân và thực tiễn của nó hoạt động gian khổ ác liệt không kém gì quân đội. Và thế là anh yên trí vác ba lô về Đoàn địa chất cũng hiên ngang như người cầm súng ra trận. Đến bây giờ lại được đi thì anh vẫn sẵn sàng và hoàn toàn phấn khởi. Tuy nhiên điều làm anh phải

suy nghĩ là: Tại sao người ta không đưa lệnh cho anh hoặc ít ra cũng báo cho anh biết từ ba ngày trước đây, mà nước đến chân mới đưa lệnh cho anh. Có biết bao nhiêu việc phải bàn giao phải trao đổi và hướng dẫn cho những người kế tục anh; nhất là cái lỗ khoan Đ16B đang bị kẹt ấy - Giá như anh đi từ trước khi có cái kế hoạch T71 này cho rồi, hoặc để chậm lại vài tháng cho xong T71 thì hay biết chừng nào, chỉ ít cũng một vài tuần nữa cho xong cái lỗ khoan Đ16B cũng tốt hơn. Anh muốn được kết luận xong đồ án của mình thì ra đi được yên tâm và thanh thản hơn.

Thật là trở trêu, trong lúc T71 đang gặp khó khăn, nhất là Đ16B lại đang bị kẹt, nghĩa là anh đang có nguy cơ thất bại thì người ta lại điều ngay chủ nhân cái đồ án ấy đi, liệu những người ở lại có thực hiện tiếp được một cách nghiêm túc và chính xác không? Chả lẽ những người lãnh đạo của Đoàn của Liên đoàn lại không biết việc này hay sao? Có phải đích thực là nhu cầu quân sự của một công trình ở một mặt trận nào đó cần cán bộ kỹ thuật như anh không? hay chỉ cần tăng thêm một người lính bộ binh cầm súng mà phải gấp gáp thế. Có phải cái phương án T71

này không quan trọng hay là, có một bàn tay nào đó ký kèn cựa với anh, cố tình tìm cách để cho cái phương án của anh thất bại? Nhưng thôi "Quân lệnh như sơn" đã lệnh là đi ngay, không chần chừ gì nữa. Đã là nghĩa vụ thanh niên thì trước sau cũng phải đi, đi trước cho sớm chợ - Cùg lăm lăm là hai ba năm sau trở về, cứ cho rằng đề tài này thất bại đi, ta lại làm đề tài khác. Đạo đó người ta tuyên truyền là những người đã tốt nghiệp đại học chỉ đi nghĩa vụ có hai năm, nên anh cũng đơn giản nghĩ như thế.

Hơn nữa, anh còn nghĩ rằng, chắc hẳn lãnh đạo Đoàn và Liên đoàn người ta đã cân nhắc giữa anh với cái phương án T71 rồi, nhiệm vụ đi chiến đấu lên hàng đầu, sản xuất dầu sao vẫn là thứ yếu. và anh còn cho rằng nếu như anh ra đi, mà ở nhà cái phương án của anh chưa được thực hiện hoàn chỉnh thì sau hai năm trở về, anh vẫn có điều kiện và thời gian thực hiện phương án của mình, đuổi kịp kế hoạch họ, cũng không muộn là bao.

Còn về tình yêu ư? Anh cũng thấy đau nhói trong tim. Suốt mấy năm trời, bây giờ mới tìm được tình yêu, chưa được bao lâu, thì lại phải xa

nhau, nhưng anh tin là người yêu anh có đủ nghị lực để chờ đợi anh, hai, ba năm, một thời gian không xa, cũng như tin vào chính nghị lực của anh và kết quả của công trình T71 vậy.

Đoàn trưởng là người ngoài 50 tuổi, mái tóc đã hoa râm, ông cũng từ quân đội chuyển ngành sang địa chất từ những ngày đầu tiên của Liên Đoàn 19 - Ông chưa được học tập nhiều về chuyên môn, nhưng ông có nhiều kinh nghiệm trong thực tiễn. Người ta kính trọng ông, bởi tính trung thực và lòng nhân hậu của ông hơn là tài năng. Ông biết dựa vào lớp kỹ sư trẻ và tôn trọng tay nghề của những người thợ già. Nên những năm qua ông đã có nhiều thành công đáng kể trong chỉ huy và lãnh đạo đơn vị. Đoàn 90X của ông luôn là đơn vị lá cờ đầu trong toàn Liên Đoàn. Ông chờ cho anh đọc xong cái lệnh gọi nhập ngũ, và để cho anh yên lặng một lát, chắc hẳn là ông nhìn thấy vẻ mặt của anh thay đổi đột ngột một cách ngỡ ngàng, chờ cho anh suy nghĩ và trấn tĩnh lại được, ông mới nói:

- Công văn mới đến Đoàn từ sáng nay. Mình đã gọi điện về Liên Đoàn hỏi và xin hoãn lại để cậu đi đợt sau, nhưng không được vì không tìm

được người thay ngay, mà lệnh thì gấp quá. Chắc là bên quân sự người ta cần kỹ sư khoan, dạo này họ làm nhiều công trình lắm. Việc này Đoàn cũng bất ngờ, do tổ chức Liên đoàn quyết định xuống không hề báo cho mình biết trước gì cả. Cái lối làm việc của cơ quan cấp trên nó cửa quyền như thế đấy - Bỗng ông nói to lên về bực dọc - Lệnh, lệnh, cái gì cũng lệnh, lệnh điều người, lệnh điều phương tiện, cứ thích đâu là điều đấy, còn nhiệm vụ của dưới thì chẳng ông đếch nào lo cả. Mẹ kiếp! Ông bỗng buột miệng chửi đổng một câu, chứng tỏ ông cũng đang bực tức, nói xong ông thấy mình lỡ lời nên lại ngồi im về gương ngùng. Ông móc túi lấy gói thuốc lá rút một điếu và chìa ra mời anh - Anh cũng rút một điếu và bật lửa. Ông châm thuốc hút một hơi dài rồi hỏi anh:

- Cậu có ý kiến gì không?

- Chẳng có ý kiến gì cả, lệnh là đi thôi - Anh trả lời thản nhiên về băng quơ như cố tình chọc tức ông.

- Chẳng lẽ cậu không luyến tiếc gì cái đồ án T71 của cậu à?

- Có chứ, luyến tiếc thì được cái gì. Có ai thèm

tôn trọng tôi đâu. Đoàn cũng không thèm báo trước cho tôi lấy vài ngày để chuẩn bị. Chỉ tiếc là mọi việc đang dở dang, mà lại đang gặp khó khăn phức tạp cơ chứ.

- Thế đấy, cả cái Đoàn này họ cũng có tôn trọng gì đâu, hơi tý là cấp trên "lệnh", nước đến đít mới lệnh, trong lúc đang bối rối, nào địch đánh, nào mưa bão, nào mũi khoan bị kẹt, nào đường xá sứt lở, thì lại điều người, mà lại điều ngay cái thằng chủ đề tài đi mới bực cho mình chứ. Ai sẽ giúp mình thực hiện cái kế hoạch này đây. Đến cuối năm nếu không hoàn thành, mấy bố lại tha hồ mà cạo mà phê phán. "Không nghiêm chỉnh chấp hành mệnh lệnh". (!) Chắc lại có thằng cha nào chọc gậy bánh xe đây - Mấy thằng cha nó cứ ghen tức với cái đoàn 90X lắm mà. Chúng nó muốn đo ván tớ đây cậu ạ - Ngừng một lát, ông lại nói tiếp:

- Thôi, cứ yên tâm mà đi, nghe đâu gia đình cậu chưa có người nào đi nghĩa vụ thì phải - Anh gạt đầu xác nhận. Đã là nghĩa vụ thì trước sau cũng đi, thôi thì đã lệnh là đi, mình đồng ý với cậu - Còn công việc, bọn tớ sẽ lo, không cày được thì cuốc, không cuốc được thì cào, không có chó

thì bắt mèo ăn cút vậy chứ làm thế nào được, chả lẽ chịu bó tay à? Thôi cậu về mà chuẩn bị đi - Mọi việc tạm thời bàn giao lại cho thằng Chung.

Anh đứng lên xin phép ra về, bước ra khỏi cửa - bỗng ông gọi lại hỏi:

- À này, còn cái Ngải thế nào?

- Cô ấy đã biết gì đâu - Đành tạm dừng một thời gian vậy.

- Khốn khổ, kén chọn mãi, mới thân nhau được ít lâu thì lại phải xa nhau; tội nghiệp! Thôi được cứ yên tâm mà đi - một, hai năm sau về lo cũng được!

Đoàn trưởng cũng nghĩ đơn giản như anh mà thôi.

Ra khỏi phòng Đoàn trưởng, việc đầu tiên là anh chạy đi tìm em - Anh đến phòng hoá nghiệm, không thấy em đâu. Cô Lan nhân viên hoá nghiệm nói là em đi ra suối tắm giặt. Anh lại lao ra suối, cũng không thấy em - Có người lại bảo em đạp xe đi về phố mua bán gì đó. Đã ba hôm nay không gặp em rồi, anh nằm miết ở trên lỗ khoan Đ16B không về được, mà em cũng bận nhiều việc

không lên được, anh đành chờ vậy. Anh muốn chỉ báo cho một mình em biết, và dành cả tối nay để chia tay em mà thôi - Sáng sớm mai anh sẽ từ biệt bạn bè và đi luôn, đi như một kẻ ra đi không kèn không trống vậy. Anh vội về phòng mình thu xếp lại tài liệu hồ sơ để bàn giao và chuẩn bị một ít hành trang. Đi lính thì chẳng phải mang cái gì, đến nơi người ta trang bị tất cả, còn đây đủ hơn ở nhà. Mọi thứ đều để lại, tài sản của anh cũng chẳng có gì, cái quý nhất là ít sách vở, tài liệu và bản đồ án đang làm dở, vài bộ quần áo cũ - anh đóng gói tất cả vào một chiếc va li nhỏ, sẽ gửi lại em giữ cho anh.

Sau đó anh vội vàng đi lên rừng - Anh phải lên đỉnh cao lỗ khoan Đ16B; anh phải lên đó trước khi trời tối, để tham gia với anh em một lần nữa cách khắc phục mũi khoan đang bị kẹt, và chỉ ít anh cũng phải nhìn nó, từ biệt nó, cái hiện trường thất bại của một lần cuối.

*

* *

Sau ba tháng huấn luyện tân binh và rèn luyện đi chiến trường, Nguyễn Thế Nghĩa đã thực sự

trở thành một người lính, một người lính bộ binh, đeo lon binh nhì hẵn hoi. Và khi đơn vị anh chuẩn bị lên đường đi chiến trường xa, thì Nghĩa mới nhận ra rằng anh đã bị lừa.

Ở đoàn địa chất người ta đã thông với anh rằng: anh đi bộ đội là theo lệnh trưng dụng kỹ sư vào quân đội, như một số bạn bè anh đã đi trước đây, tức là họ cũng phải trải qua một lớp huấn luyện tân binh để trở thành một người lính, rồi một lớp ngắn ngày để bổ túc sỹ quan, và sau đó được phong hàm sỹ quan theo luật của Nhà nước, rồi điều về phục vụ trong các binh chủng kỹ thuật theo chuyên ngành của họ. Nhưng Nghĩa lại được điều đến một đơn vị huấn luyện bộ binh bổ sung cho chiến trường như các thanh niên khác, mà ở đó không có ai là kỹ sư hay tốt nghiệp đại học như anh cả, và do đó hết ba tháng huấn luyện tân binh, nhờ có thành tích xuất sắc trong huấn luyện nên anh đã được vinh dự khen thưởng: Tiểu đoàn cấp giấy khen, được phong quân hàm trước niên hạn từ binh nhì lên binh nhất và đề bạt lên chức tiểu đội phó.

Một số người khuyên anh nên viết đơn kiến nghị lên trên và yêu cầu thực hiện đúng theo

luật nghĩa vụ quân sự của Nhà nước. Nhưng Nghĩa đã gạt đi mà không làm. Anh vui vẻ khoác ba lô cùng đơn vị hành quân ra trận. Đi chiến trường là niềm mơ ước của anh, nay đã được thực hiện, dù ở cương vị nào cũng vậy. Anh không có tham vọng làm sỹ quan, ở quân đội lâu dài. Anh vẫn yêu nghề địa chất, nhà nước đào tạo anh để làm nghề địa chất thì anh phải trở về với nghề địa chất, quân đội chỉ là nghĩa vụ trong một thời gian ngắn. Anh phải hoàn thành nghĩa vụ quân sự đối với Tổ quốc, và sau đó phải trở về với nghề nghiệp lâu dài của anh, trở về với vùng than thân yêu của anh; ở đó có Đoàn 90X của anh, ở đó có đồ án T71 đang làm dang dở của anh và ở đó có Ngải, người yêu tha thiết của anh. Bởi vậy, nên anh rất bằng lòng với cương vị người chiến sỹ bình thường của mình, tuyệt nhiên không màng gì đến những chiếc cầu vai quân hàm sỹ quan một chút nào. Anh cũng đã dự kiến đến tình huống xấu nhất: nếu bị hy sinh, anh sẽ xứng đáng với tinh thần hiến thân vì Tổ quốc, gia đình anh cũng được vinh dự chứng tỏ một gia đình có truyền thống, một gia đình có công với Cách mạng.

Nghĩ vậy, anh khoác ba lô ra trận với tâm hồn thanh thản. Những bước đi của anh thật là nhẹ nhõm.

Hơn một năm sau, ở chiến trường, anh gặp được một người bạn công nhân ở Liên đoàn 19 mới nhập ngũ. Bổ sung vào đơn vị anh. Qua chuyện của anh bạn công nhân đó, Nguyễn Thế Nghĩa mới nhận ra chân tướng kẻ địch thủ của anh, không phải ai xa lạ, đó chính là Lê Tá Chung, một người bạn cùng lớp gân gỏi, một cấp dưới của anh trong phòng kỹ thuật...

*

* * .

Theo kế hoạch huy động lực lượng hàng năm của cơ quan Quân sự tỉnh, đợt đó Liên đoàn phải cử 20 người đi tham gia nghĩa vụ quân sự, và sẽ được tuyển hoặc điều động về 20 cán bộ công nhân khác thay thế - Phòng tổ chức cán bộ phân phối cho mỗi Đoàn đóng góp một - hai người. Theo quyết định của lãnh đạo đã duyệt danh sách, trong đó có Lê Tá Chung - Trước đó mười ngày, Chung đã đánh hơi được điều đó. Anh ta vội vàng lên gặp phòng Tổ chức cán bộ xin hoãn

lại đợt sau. Với lý do thứ nhất anh ta thuộc diện con độc nhất, trong diện chính sách được hoãn miễn, (thực ra anh ta có ba anh em; hai trai một gái; nhưng vì thằng em bị đi tù về tội ăn cắp nên anh ta đã không khai vào lý lịch của mình. Thứ hai, anh ta là chủ đề án công trình T71 - Anh ta cứ mạo nhận bừa như vậy - mà công trình T71 thì rất khẩn trương, không thể thiếu anh ta được. Sau công trình này anh ta sẽ xung phong đi ngay đợt sau. Trước sự thuyết phục dẻo quẹo của anh ta làm anh cán bộ phòng Tổ chức mũi lòng, tạm thời đồng tình. Sau đó Chung còn thuyết phục được đồng chí lãnh đạo Đoàn vốn đang dao động không tin vào kế hoạch T71 của Nghĩa, nhất là khi thấy lỗ khoan Đ16B đang bị ngừng trệ cũng đồng tình để Chung hoãn lại, họ đã cùng bí mật lên bàn với cán bộ phòng Tổ chức, đề nghị cho Chung hoãn lại mà thay vào đó là Nghĩa. - Vì gia đình Nghĩa có Năm anh em nhưng chưa có ai đi nghĩa vụ Cần phải bảo đảm đúng chính sách và công bằng xã hội. Trong những ngày đó Chung còn đi vay mượn tiền mua một chiếc đài bán dẫn XiôngMao, đem đến tận nhà biếu anh cán bộ phòng Tổ chức với danh nghĩa cho anh "mượn" lâu dài để nghe tin tức và thỉnh

thoảng lại đưa đến gia đình ông lãnh đạo đoàn một, hai cân thịt, vài cân gạo nếp, mấy phụng lương khô, nói là để liên hoan với các cháu. Và thế là trong bản danh sách gửi lên cơ quan Quân sự tỉnh người ta gạch tên Lê Tá Chung và thay vào đó là Nguyễn Thế Nghĩa. Trong buổi sáng tiên đưa Nghĩa lên đường có đông đủ anh em trong cơ quan, nhưng vắng mặt Chung. Anh ta tránh mặt không về vì muốn tỏ ra khách quan không biết gì, hay là muốn trốn tránh bộ mặt xấu xa của anh ta không dám nhìn vào mặt bạn bè. Anh ta cũng không về nhận bàn giao hồ sơ của Nghĩa, bởi vì anh ta có thích thú gì cái phương án T71 ấy đâu!

Sau khi bấy được Nghĩa đi rồi, với cương vị quyền trưởng phòng kỹ thuật,

Chung khôn khéo tìm mọi cách làm trì trệ lỗ khoan D16B không khắc phục được, tiến tới xoá bỏ phương án T71 của Nghĩa mà trở lại thực hiện theo kế hoạch cũ của trên đội xuống, muốn đến đâu thì đến. Đoàn trưởng buộc lòng phải đồng ý vì bản thân ông cũng không thể làm thay được Nghĩa.

Đồng thời với việc xoá bỏ phương án kỹ thuật

của Nghĩa trên thực địa và trên bản đồ, Chung còn tung ra một chiến dịch ngấm ngấm hạ uy tín Nghĩa. Cả Đoàn 90X rồi cả Liên Đoàn đều xông xáo về cái tin: Phương án kỹ thuật T71 của Nghĩa đã bị thất bại do tính toán sai lầm, do tự kiêu tự phụ, đã làm lãng phí của Nhà nước hàng triệu đồng, và Nghĩa đã bị tống khứ đi bộ đội để cải tạo rồi.

Thế là chỉ trong vòng một tháng số phận của Nguyễn Thế Nghĩa đã bị rơi liên tiếp từ thất bại này đến thất bại khác, bởi kẻ đồ kị Lê Tá Chung với cái đầu đen tối xấu xa.

Một năm sau, trong khi Nghĩa đang ở chiến trường với cương vị một người lính chiến; thì Chung đã leo lên chức Đoàn phó phụ trách kỹ thuật của Đoàn 90X. Và triển vọng anh ta còn leo lên cao với tốc độ nhanh.

Từ khi Nghĩa đi rồi, kỹ sư Giang Thị Ngải như người mất hồn, một cú xóc làm cô choáng váng. Suốt ngày chỉ ở trong phòng hoá nghiệm, chẳng buồn quan hệ với ai. Nhất là từ khi Nghĩa đi chiến trường xa, không còn nhận được thư nữa, thì cô tưởng như người đã chết hẳn.

*

* *

Sau mỗi ngày, mỗi đêm chiến đấu, sau mỗi trận đánh, sau mỗi chiến dịch, anh lại ôn lại công việc của mình, nhìn lại mình, và tin chắc mình vẫn còn sống. Anh lại nhớ về em, gửi gắm qua bầu trời, qua những ngôi sao và những làn gió, những chiến công và cả thất bại của anh. Cuốn nhật ký trong đầu anh, đã ghi chép hàng trăm trang để dành cho em đọc sau này, khi gặp lại em. Ví như đêm nay anh đang nằm vông ngủ dưới rừng già, nhớ về em, và kể cho em một trang trong cuốn nhật ký chiến trường đó...

Ở bên sông này, đại đội anh phụ trách bắc một chiếc cầu phao. Anh là một tiểu đội trưởng được tin nhiệm nhất trung đội. Anh làm việc chưa hề bị ai chê trách. Kể cả cấp trên của anh. Anh đã từng được khen là một người có nhiều sáng kiến. Đến đêm thứ 100 cũng là đêm trung đội anh ra tác nghiệp giữ cầu, bảo đảm cho xe vào, ra. Anh cũng hết sức phấn chấn.

Nhưng dùng một cái, trung đội trưởng của anh bị ốm và phải đi viện quân y. Anh tin chắc là

thế nào đại đội cũng trực tiếp giao cho anh thay anh ấy phụ trách trung đội. Nhưng không ngờ đại đội trưởng đã bảo: Tiểu đội trưởng Phát thay trung đội trưởng.

Anh ngờ người ra, và trong thâm tâm không khỏi thấy như hẫng đi một cái gì đó. Rồi một nỗi buồn bực dần dần xâm chiếm tâm hồn anh. Thế ra... cấp trên vẫn chưa thật tin anh ư? Anh Phát là thành phần cơ bản, lại là tiểu đội trưởng nuôi quân mới chuyển sang tiểu đội trưởng tiểu đội cầu phà này. Phát chưa quen lắm với công việc, với sông nước..." Nhưng nói ra nói vào sao được! Anh nín lặng cùng Phát và anh em ra bến. Ừ thôi, đã vậy, mọi việc anh Phát cứ lo liệu lấy. "thằng tiểu đội trưởng này có nghĩa lý gì đâu...".

*

* *

Trên đường ra bến. Phát tỏ vẻ rất phấn khởi. Anh ta thật thà nói với anh:

- Đêm đầu tiên mình đi với tiểu đội cậu đấy! Mình thích lắm! Chưa kịp để anh trả lời, anh ta lại tiếp luôn:

- Đây cũng là lần đầu tiên mình đi phụ trách.

Có gì dỡ ngỡ, cậu cứ mạnh dạn góp ý với mình nhé!

Anh vẫn nín lặng. Anh vẫn rất quý anh ta. Nhưng quả thật anh không vui.

... Làm công tác chuẩn bị và nguy trang cầu xong, bọn anh cho thông cầu.

Chiếc xe đầu tiên phủ đầy lá cây như một con nhím khổng lồ, từ từ xuống bến, bám vào đầu cầu phía bờ Bắc. Nhịp cầu chuyển mình. Bóng tối trùm nhanh kín bến sông. Xe qua cầu, bật đèn.

Bống keng báo động trên núi vang lên. Bọn giặc lái mò đến. Một chùm pháo sáng lơ lửng ngay trên đầu các anh. Dưới cầu, bọn anh vẫn bình tĩnh múc nước đổ lên mặt lá chuối trải trên mặt cầu, mặt cầu dẫm nước. Dưới ánh pháo sáng, nhịp cầu hòa lẫn với dòng sông xanh.

Anh nói với Phát:

- Làm thế này như bịt mắt chúng nó rồi, anh thấy không? Nhưng Phát vẫn có vẻ lo:

- Xem chừng bọn chúng lòng riết cầu mình lắm thì phải cậu ạ.

- Chúng "Làm phách" tý đấy thôi! - Anh thần nhiên trả lời anh ta.

- Đừng chủ quan Nghĩ ạ! Chúng định tìm bằng được cầu mình đấy!

Anh cười nhếch cửa miệng. Đã bao đêm anh làm nhiệm vụ ở cầu này, anh thuộc lòng từng quy luật hoạt động của bọn giặc lái; giờ nào chúng đến và chúng đến thì giở thủ đoạn gì? Mới là lần đầu tiên phụ trách trung đội, sao anh ta đã gán cho anh bệnh quan liêu, chủ quan?

Có tiếng máy bay rít ngay trên đỉnh đầu. Pháo bảo vệ cầu thi nhau nổ ran. Một chiếc máy bay liều lĩnh lao xuống cất bom. Bom nổ dưới hạ lưu chát chúa vọng lại. Nước rồ lên đập vào bờ sông, đập vào thành cầu dữ dội.

Yên tĩnh được trở lại. Pháo sáng tắt lụn. Bóng tối ập đến. Tiếng xe qua đầu, rì rầm, rì rầm.

Đêm chuyển dần về khuya, Trời tối đen như mực. Bỗng ngoài khơi có tiếng âm âm như sấm vọng tới. Keng báo động dồn dập đổ hồi. Tiếng máy bay tỏ dần, tỏ dần, rồi rít ngay trên đầu như xé trời, xé đất, xé màn đêm tan ra. Lập tức ở các trận địa pháo, những đường đạn đỏ, căng, lao vun vút lên trời. Hàng loạt pháo sáng bùng ra. Bến sông sáng bừng lên như một trưa hè. Đoàn xe pháo qua cầu bị đứt đoạn. Một chiếc xe

kéo pháo đang cố gắng bò lên khỏi cầu. Phát vội vã đến bên anh.

- Nghĩa ơi, tình hình nguy quá! Nó phát hiện ra cầu mình mất!

Anh lại bình thản trả lời:

- Anh chưa quen đây! Đã chín mươi chín đêm, đêm nào chúng không đến quấy rầy như vậy. Anh phải bình tĩnh, anh ạ!

- Ừ, mình lo lắm! - Anh ta vẫn thành thực.

Bỗng tiếng máy bay rít ngay trên đầu. Anh vừa kịp đẩy Phát ngã xuống, thì đã nghe những tiếng nổ lụp bụp, như đạn vãi ở thượng lưu. Anh nhìn lên thấy những đóm lửa đang bập bùng cháy ở giữa dòng sông. Chỉ một chớp mắt, lửa đã dày đặc, bắt lại với nhau thành một tuyến lớn. Lưỡi lửa lem lém, ngang dọc. Khói cuộn đen, khét lẹt. Tới lúc đó anh hoảng thực sự. Đây là lần đầu tiên bọn Mỹ dùng thủ đoạn này. Thật là nguy hiểm! Chỉ một loáng nữa thôi, từng mảng lửa ấy sẽ trôi xuống đây, đọng lại ở nhịp cầu sáng rực lên làm mục tiêu cho bọn giặc lái bầu lại bắn phá. Anh căng óc ra cố tìm một biện pháp xử lý anh liếc nhìn Phát. Anh ta vẫn đứng như cây trồng. Anh càng bối rối. Anh càng cố gắng nghĩ

càng không ra kế gì hay. Phát bỗng nói lớn, đầy vẻ căm giận:

- Bọn Mỹ xảo quyết thật! - Rồi anh hỏi: Nghĩa, cậu định thế nào?

Anh đáp bừa:

- Phải tháo cầu ngay thôi anh ạ?

- làm như thế mất nhiều thời gian e không kịp: Phải đập tan những mảng lửa này, Nghĩa ạ!

Anh ngạc nhiên:

- Chờ nó đến cầu mới đập à? Như vậy thì đem nung cầu chứ còn gì?

- Không! Phải đập tan ngay trước khi nó đọng lại cầu!

Nhìn tuyến lửa đang ngùn ngụt trôi lại cầu anh do dự:

- Anh không nghĩ liệu chứ? Liệu tính mạng anh em... Hy sinh thì anh và anh em không ngại. Điều chủ yếu là nhịp cầu có đứng vững ở cái đêm thứ một trăm này không?

Tuyến lửa đã trôi tới gần cầu. Tình hình rất khẩn cấp. Anh định cứ ra lệnh cho anh em thực hiện kế hoạch của anh là dỡ cầu thì nghe tiếng Phát hô lớn:

- Nghĩa cùng tổ bốn ở lại... gạt lửa trên cầu!
Còn tất cả anh em cầm gậy theo tôi!...

Anh tái mặt - "Anh ta cho mình là sự hy sinh chẳng?" Anh đang lúng túng thì Phát đã vớ lấy cây sào, chạy như bay tới ngang tuyến lửa đang cháy bùng bùng, lao xuống nước. Tức khắc lửa vây kín lấy Phát. Anh định lao theo anh ấy. Không được! Mệnh lệnh của Phát anh phải chấp hành. Các chiến sĩ của anh đã nhanh nhẹn cầm gậy, lao theo Phát. Anh miễn cưỡng dẫn tổ bốn ra mặt cầu.

Phía tuyến lửa. Phát lặn ngược lại lên phía thượng lưu. Đầu anh ấy dội vào lửa bốc cháy! Phát hô lớn:

- Ra đây, các đồng chí! Hai người một khúc đập cho đứt ra từng đoạn!

Lập tức các chiến sĩ chia nhau ra từng khúc, đập túi bụi vào cái tuyến lửa cháy bằng một thứ hoá chất keo loãng.

Các trận địa pháo dồn dập bắn lên, hất bọng giặc lái lên cao.

Tuyến lửa đã đứt ra làm đôi, làm bốn... làm tám... Bọn giặc lái vẫn điên loạn, quần đảo trên

cao để sẵn sàng lao xuống bắn phá khi tuyến lửa đọng lại chân cầu.

Đã có nhiều mảng lửa nhỏ trôi nhanh xuống cầu. Anh phân công mỗi người chịu trách nhiệm một đoạn, lấy cành cây nhanh chóng gạt lửa rời khỏi chân cầu, luôn qua thân cầu, trôi về xuôi. Những khối lửa lớn tan vụn ra, ngày càng nhiều. Đầu anh Phát và các chiến sĩ dưới sông đều bị bắt lửa cháy lem lém. Họ lặn xuống rồi lại ngoi lên tiếp tục gạt đập túi bụi.

Lửa bập bùng khắp cả một đoạn sông. Hai phía thượng và hạ lưu đều có những mảng lửa trôi lênh bênh. Anh càng lo. Nhưng sáng kiến và hành động của anh Phát đã làm cho anh nảy thêm ra một ý rất nhanh. Anh gọi hai chiến sĩ đến giao nhiệm vụ. Hiểu rõ ý định của anh họ lao đi luôn. Một số lái xe cũng xuống mặt cầu cùng bọn anh gạt lửa. Anh Phát vẫy vùng tả, xung hữu đột, phá hết khối lửa này đến khối lửa khác. Bỗng anh hét vang lên:

- Lặn xuống xông vào giữa khối lửa mà đập!

Mọi người đều làm theo. Chẳng mấy chốc các khối lửa đều nát vụn ra. Anh bỗng giật mình, tim thất lại khi nhìn thấy anh Phát đang cố gắng

bơi lại khối lửa cuối cùng. Hai cánh tay anh chới với, yếu ớt, quờ quạng trên mặt nước. Không cầm lòng được nữa. Anh lao xuống sông, bơi ra chỗ anh ấy định dìu anh ấy vào bờ. Anh ấy ẩy tay anh ra, giục:

- Kệ mình! Cậu đập cho tan khối lửa kia đi!

Mấy chiến sĩ đã bơi lại gần tuyến lửa. Không chần chừ thêm nữa, anh xốc chặt nách anh ấy bơi lại cầu.

Lửa dưới sông tan vụn hết. Các chiến sĩ nhảy lên mặt cầu. Anh Phát lên đến mặt cầu vẫn còn lảo đảo, anh đã dứt ra khỏi tay anh cởi áo đập túi bụi vào những đốm lửa bám ở chân cầu. Anh cũng lúng túng làm theo anh ấy.

Đốm lửa cuối cùng bị gạt ra khỏi chân cầu. Mọi người ùa lại xúm xít vây quanh anh Phát. Người trên cầu, người dưới sông ôm chầm lấy nhau, vui mừng không kể xiết.

Anh Phát đứng giữa anh em, áo quần tơi tả, tóc cháy quăn xoắn, miệng vẫn nở nụ cười.

Đột nhiên tiếng máy bay rít ào ào. Một loạt bom nổ ở phía hạ lưu. Mọi người nhìn cả lại phía ấy - nơi hai chiến sĩ anh cử đi, đã kịp thời chặng

dây qua sông. Lửa đã đọng lại, hình thành một tuyến cầu giả. Anh Phát phấn khởi reo lên:

- A! "Dùng gậy của giặc mà đập lưng giặc!" - Anh ấy quay sang hỏi anh. Bọn nào thế nhỉ?

Anh mừng rỡ trả lời:

- Chúng ta cả đây!

- A! Cậu thông minh quá! Giỏi!

- Không. Tôi chỉ làm tiếp ý định của anh đấy thôi!

Đèn tín hiệu thông cầu bật lên. Đoàn xe pháo tiếp tục qua cầu giữa mùi khét nồng nặc của chất cháy và bom giặc.

Thế là đêm thứ một trăm, nhịp cầu của đại đội anh vẫn thông suốt!

Chương IV

Anh đã nghi sâu vào ký ức và số tay của mình biết bao nhiêu chuyện vui buồn ở chiến trường để khi về gặp em sẽ kể cho em nghe, cho bỏ những ngày xa cách nhớ nhung, anh có cảm giác rằng anh phải kể có đến hàng năm trời, hàng chục năm hay kể suốt đời vẫn không hết được. Ví như nếu em có hỏi anh:

Trong thời gian ở chiến trường anh đã sống ra sao? Anh xin trả lời: Anh đã sống rất xứng đáng với Tổ quốc, với gia đình và anh đã sống rất xứng đáng với em - Em có thể tự hào về anh - Anh cũng rất tự hào về điều đó. Anh đã chiến đấu như những người lính thực thụ, anh đã lập công và không có giây phút nào đáng xấu hổ đáng ân hận. Anh đã được kết nạp Đảng, anh sẽ phấn đấu gìn giữ xứng đáng với cái danh hiệu Đảng

viên cao cả của mình suốt đời, như gìn giữ tình yêu chính đáng và đẹp đẽ của anh với em. Anh cũng đã góp phần máu xương nhỏ bé của mình cho đất nước. Rất may mắn là anh chỉ bị thương nhẹ và còn sống cho đến ngày toàn thắng trở về.

Trong những năm tháng ở chiến trường, tình yêu của em luôn luôn ở bên anh, là ngọn lửa sưởi ấm lòng anh, là động lực cho anh tăng thêm sức mạnh, niềm tin, để chiến đấu, chiến thắng và để sống trở về. Có ở chiến trường cách xa nhau lâu ngày không được tin tức của nhau, anh mới thực sự thấm thía với những mối tình như trong tiểu thuyết của các nhà văn thường viết mà chúng ta vẫn cho là cường điệu là sáo rỗng và không thực tế.

Ví như nếu em hỏi, những năm tháng ấy, anh có điều gì đáng phàn nàn không? Anh trả lời: không, không có gì đáng phàn nàn cả. - Anh có gì đáng tiếc không? - Ô, có chứ, đáng tiếc thứ nhất là không biết vì sao anh không nhận được thư của em, anh chẳng biết tin tức gì về em cả, mà anh thì gửi rất nhiều thư về. Anh cũng đoán rằng thư bị thất lạc nên em không nhận được thư anh.

Ôi, anh sắp được gặp em rồi, chỉ vài ba ngày nữa thôi. Con tàu đang đưa anh từ miền Nam trở về miền Bắc thân yêu. Trong chuyến trở về này; Anh dành những ngày phép đầu tiên cho em, cho nơi vùng than quen thuộc, cho đoàn 90X thân yêu, vì ở nơi đó có cả hai nửa tâm hồn của anh: em và bản đồ án của anh. Anh dự định sau khi thăm lại đơn vị và bè bạn cũ, anh sẽ xin phép đưa em về thăm quê hương anh, thăm bãi biển Sầm Sơn đẹp đẽ, rồi hai đứa cùng về thăm gia đình anh ở miền núi Sơn La. Chắc là bố anh, và các anh chị em nhà anh sẽ rất mừng khi thấy cả em cùng về với anh. Anh sẽ chỉ nghỉ phép về thăm gia đình ít ngày thôi, còn phải tranh thủ thời gian trở về quân đội để làm thủ tục ra quân, chắc hẳn đợt này họ sẽ cho ra, chẳng ai giữ làm gì anh lính quèn này để xây dựng quân đội chính quy hiện đại đâu, mà nếu họ còn chậm chễ hoặc chưa cho ra, thì anh cũng đòi bằng được cho ra, đó là quyền của anh. Anh sẽ trở về Đoàn địa chất, và nhanh chóng thực hiện lại các phương án T71 mà anh đang làm dở và bị thất bại, nói đúng hơn là người ta cố tình làm cho anh thất bại.

Và em sẽ lại là trợ thủ đắc lực của anh trong việc thực hiện đồ án và trong cuộc sống chung của chúng ta.

Ôi, em thân yêu, ngày hạnh phúc của chúng ta đã đến gần rồi, chỉ còn vài ba ngày nữa, đáng chờ anh nghe. Hỡi con tàu hoà bình, hỡi con tàu hạnh phúc, hay tăng tốc độ nhanh lên, nhanh nữa lên nào. Anh thò đầu qua cửa sổ cho làn gió mạnh thổi vào mặt, làm bay mớ tóc rối bù chưa kịp cắt của anh. Anh ngắm nhìn mây trời, sông biển, mà thấy lòng mình nhẹ lâng lâng, bỗng dưng anh cũng khẽ cất tiếng hoà theo tiếng hát của cánh lính trẻ ngồi bên cạnh:

"... Chưa có bao giờ đẹp như hôm nay..."

*

* *

Nhưng, tất cả những dự kiến, những kế hoạch tính toán, những ước mơ hoài bão của kỹ sư Nguyễn Thế Nghĩa, trên con tàu Thống nhất trở về, đã tan thành mây khói.

Xuống ga Hà Nội, anh tìm đến nhà cô em gái làm bác sỹ ở một bệnh viện nhi khoa. Hai anh em mừng mừng tủi tủi gặp nhau sau những tháng

năm dài xa cách. Rồi cô em gái trao cho anh trai mình những bằng chứng từ Đoàn 90X gửi về và kể về những điều mà cô biết về vùng than. Đó là chiếc vai li quần áo của anh và một lá thư của Chung gửi kèm, đó là tấm thiệp mời đám cưới của Lê Tá Chung và Giang Thị Ngải đặt trong một phong bì trang trọng, làm mất anh mờ đi, anh không tin vào mắt mình nữa, anh phải đọc đi đọc lại nhiều lần, mới nhận rõ ngày tháng năm, anh bỗng buột mồm kêu lên:

- Trời, họ cưới nhau từ trước đây ba năm rồi ư?

Người anh quy hẩn xuống, nghĩa là sau khi mình đi chưa đầy hai năm. Sao lại có thể như thế được nhỉ? Anh không tin Ngải lại có thể thay đổi nhanh như vậy, anh cho đây chỉ là một trò đùa. Thấy ông anh mình biến sắc mặt và người rũ xuống, rồi lại tỏ vẻ không tin, cô em gái liền bảo:

- Đó là sự thật đấy, ông anh thất bại của em ạ, dạo đó họ còn đưa cả chè thuốc kẹo bánh về Hà Nội chia cho bạn bè và mời em nữa đấy - Thôi đừng buồn anh ạ, trên đời này thiếu gì con gái, anh lấy vợ Hà Nội đi, em làm mối cho, bạn em nhiều lắm.

- Lấy vợ thì không khó, nhưng tìm được một người yêu thì không dễ đâu em ạ.

- Trời, anh yêu chị ấy đến thế cơ à?

- Đối với anh, cô ấy là tất cả.

Suốt đêm đó Nghĩa đi lang thang trên đường phố Hà Nội, như người mất hồn, chẳng biết mình đi đâu. Có phải anh đã quá chủ quan, tự mãn về mình và về tình yêu của mình, cho rằng Ngải không thể và không bao giờ phản bội mình, nên anh đã bị choáng, anh đã thất vọng, đã bị tổn thương quá lớn. Sáng hôm sau Nghĩa định đi xe khách lao về vùng than ngay, nhưng bạn bè anh ở Hà Nội, ở Tổng cục địa chất đã giữ anh lại.

- Cậu còn gì ở đấy nữa mà về? Không lẽ cậu lại muốn về làm trợ lý cho Lê Tá Chung hay sao? Còn bản đồ án của cậu thì cậu hãy đến mấy bà làm pháo mà hỏi.

- Hả.... Nghĩa bỗng run lên.

- Phải, bây giờ Lê Tá Chung đã là Đoàn trưởng đoàn 90X, còn Đoàn trưởng cũ đã bị hấn bẩy về hưu rồi, cả cái ông bí thư Đảng uỷ cũ vẫn ủng hộ và ưu ái hấn, hấn cũng bẩy đi để đỡ lộ tông tích đề phòng hậu hoạ nữa! - Sau đó các bạn còn động viên anh:

- Thôi đừng buồn, cậu cứ về đây, bọn mình sẽ thu xếp công việc cho cậu ở ngay trên Tổng cục này thôi, không cần về dưới ấy nữa, lo gì! Anh cảm ơn bạn bè về những tình cảm chân thành đó, và quyết định không đi vùng than nữa.

Quả thật, anh còn gì ở đấy nữa mà về Ngãi và T71 - Người yêu và đồ án là hai cái quý nhất của cả cuộc đời, đều đã bị kẻ khác chiếm đoạt và phá huỷ mất rồi. Anh đau đớn mỗi khi nghĩ đến vùng đất đã làm cho anh thất bại, để lại cho anh nỗi đau suốt đời.

Nghĩa chỉ dành một số ngày để về thăm bố và các anh em ruột thịt, rồi anh vội vàng trả phép trở về đơn vị trước thời hạn một tháng.

Nếu như Lê Tá Chung là người công giáo, thì chắc hẳn một lúc nào đó, anh ta sẽ vào trong nhà thờ, và quỳ xuống dưới chân đức cha mà xưng tội. Và một đức cha nhân từ nào đó đã thay mặt chúa mà nghe, mà phỏng vấn lương tâm của anh ta, rồi cha lại thay mặt chúa ban phước lành cho anh ta, xoá tội cho anh ta. Và khi ra khỏi nhà thờ, anh ta lại trở thành một con chiên ngoan đạo, một giáo dân lương thiện. Để rồi anh ta lại tiếp tục những âm mưu, những thủ đoạn đen tối

để hãm hại người khác, chiếm đoạt của người khác những nấc thang danh vọng trên con đường hăng tiến của mình. Để rồi anh ta lại lừa đảo những người con gái hiền lành, chiếm đoạt tình yêu của họ, chiếm đoạt hạnh phúc của người ta. Rồi sau đó anh ta lại vào nhà thờ, lại quỳ xuống trước bàn thờ Chúa đọc kinh xám hối, lại xưng tội và lại trở thành người lương thiện khi ra khỏi nhà thờ...

Bởi vì Chúa nhân từ quá, Chúa ban phước lành cho tất cả mọi người kể cả người hiền hành và kẻ độc ác. Kể cả người trung thực và kẻ gian tà. Bởi vì chúa muốn an bài cho tất cả loài người. Bởi vậy cho dù đến các vị linh mục hay Tổng giám mục tôn kính cũng không thể khai thác hết những tội lỗi của anh ta. Vậy thì chỉ có nhờ quý xa tăng khảo tra mới hòng để anh ta xưng hết tội lỗi của mình, chỉ có bọn quý sứ mới công bằng. Chúng chẳng cần ban phước lành cho ai, và cũng chẳng kiêng nể gì ai cả.

Chúng ta hãy nghe đoạn sau đây do quý sứ kể lại lời anh ta xám hối, có thể là mấy chục năm sau khi anh ta xuống địa ngục của Diêm vương:

"... Khi đã bẫy được cậu Nghĩa đi xa rồi tôi thực sự hả lòng hả dạ, địch thủ của tôi đã bị tôi cho đo ván không phải vì tài năng hay vũ lực của tôi, mà bằng thủ đoạn xảo trá của tôi. Tôi tiếp tục phá tan kế hoạch T71 của cậu ta và đánh tan uy tín của cậu ta, nhằm ngăn chặn cậu ta không còn lối để về lại Đoàn này hay Liên đoàn này. Thật là dịp may cho tôi, những thủ đoạn đó đã được họ tiến hành khá kín đáo không một ai hay biết, kể cả mấy ông cán bộ lãnh đạo của Đoàn, tôi cũng bịt mồm được bằng vài ba món vật chất rẻ tiền. Được thứ nhất của tôi đã thắng lợi hoàn toàn đánh tan địch thủ và lên chức trưởng phòng kỹ thuật.

Nhưng sang bước thứ hai mới là bước khó khăn nhất, là mục tiêu cuối cùng của sự tranh chấp giữa tôi và Nghĩa. Đó là tấn công vào lô cốt cố thủ Giang Thị Ngải và chiếm lại cô, mà tôi đã bị cậu ta tước đoạt mất một cách nhẹ nhàng. Chính điều này mới là điều tôi đau khổ nhất, cay cú nhất. Tôi đã công phu, chuẩn bị chiến trường từ mấy năm nay, dùng mọi thủ đoạn, dùng mọi vũ khí phương tiện để tấn công mà vẫn chưa công phá được, kể cả dùng loại vũ khí

hèn hạ nhất là chiều chuộng và hầu hạ cô ta như một kẻ đầy tớ trung thành. Ấy vậy mà chẳng bằng một cái gì cả, chẳng có điều kiện khó khăn nào cả, chỉ có cái phương án T71 của cậu ta, mà bỗng dưng cậu ta nằng tay trên của tôi cô Ngải, mà những tưởng tôi đã nắm được trong tầm tay. Cái chính là do tôi đã thiếu bình tĩnh, thiếu kiên trì, đã huênh hoang tự bộc lộ ra mình, để hở sườn, lòi bản chất xấu xa ra nên cô ta đã, đang đi về hướng tôi bỗng bỏ tôi quay ngoắt về hướng cậu Nghĩa. Ôi nói đến sự đặng cay và tủi nhục của tôi thì tôi xấu xa và đau khổ biết nhường nào, kể từ khi cô ta yêu cậu Nghĩa. Lúc đó tôi lại thêm khát được như cậu Nghĩa, ngày nào cô ta cũng đến với Nghĩa. Cứ mỗi lần cô ta đi đâu là tôi lại lần mò theo dõi cô ta - Tôi đã rình mò họ nhiều đêm trên cao điểm lỗ khoan Đ17B - Tôi phải nhắm mắt lại khi thấy họ hôn nhau, tôi phải quẩn quại đau đớn khi thấy họ ôm nhau, trao tình yêu cho nhau trên phiến đá bằng. Có lúc cay cú quá, tôi đã định dùng lối vu vạ cho họ, và làm toáng lên để kêu người lập biên bản coi như bắt của tang và trừng phạt họ. Nhưng con khỉ yêu tinh vẫn còn thắng con quỷ dâm tà

trong người tôi. Tôi chỉ ghi chép những hiện tượng đó vào sổ Nam Tào của tôi. Tôi thực sự yêu Ngải, muốn lấy Ngải làm vợ, thiếu cô tôi không thể nào sống nổi. Thà tôi giết chết Ngải và tự sát còn hơn là cứ để Ngải rơi vào tay Nghĩa. Bởi vậy tôi còn đủ bình tĩnh để không đến nỗi kêu la lên. Nếu tôi làm như vậy tôi sẽ hoàn toàn mất Ngải, hoặc là cô ta bị kỷ luật bị mang tiếng mà căm ghét tôi, hoặc bỏ đi xa thậm chí vì xấu hổ mà có thể tự vẫn. Hoặc, là tôi sẽ bị mang tiếng lấy phải một cô gái thừa của kẻ khác. Cái đó còn nguy hiểm hơn cho tôi trong bước đường tương lai, tôi còn muốn vươn lên cao, và tôi sẽ vươn lên được. Đoàn trưởng, Liên đoàn trưởng hoặc cao hơn nữa. Tôi sẽ tự hào về cô vợ xinh đẹp của tôi, về đạo đức tư cách của vợ tôi. Và sắc đẹp của cô ta sẽ ngày càng góp phần quan trọng vào bước thang danh vọng của tôi. Một khi tôi đã làm chủ cô ta thì hoặc là cô ta phải tự nguyện hoặc là tôi có đủ thủ đoạn để buộc cô ta phải làm theo ý mình, đem lại lợi ích cho mình "giàu vì bạn sang vì vợ" cơ mà!

Sau khi cậu Nghĩa đi bộ đội, tôi phải suy nghĩ tìm một biện pháp khôn khéo nhất để gây lại

cảm tình với cô Ngải và dần dần chiếm lại tình yêu của cô ta.

Việc thứ nhất là tôi phải bằng mọi giá cắt đứt mối quan hệ giữa cậu Nghĩa và cô ta, bằng nhiều cách, một mặt tôi kín đáo liên hệ với một cô bưu điện, để lấy hết những lá thư của Nghĩa gửi về và cô ta gửi đi cho Nghĩa. Một mặt tôi lại luôn quan tâm hỏi xem Nghĩa có biên thư về không?

Và tung hoả mù cậu Nghĩa ra đi đã bỏ rơi cô Ngải rồi, chẳng thềm biên thư về cho nhau nữa, cậu ấy tệ bạc quá.

Thời kỳ đầu Nghĩa mới đi, mặc dầu tôi đã cho dỡ hết dàn khoan và xoá bỏ lỗ khoan Đ16B rồi, nhưng Ngải những lúc buồn thường hay rủ bạn gái lên đây ngồi ở phiến đá bằng để ôn lại những kỷ niệm với Nghĩa. Tôi theo rồi thấy vậy, liền rủ một công nhân cùng đi với tôi, lên định bẫy hòn đá bằng đi nhưng không bẫy nổi, tôi liền đặt mìn phá nó ra, nhưng nó chỉ xây sát trên mặt, tôi lấy đất đá chồng chất lên cho lấp đi, còn cọc mố Đ16B tôi cũng bẫy lên ném xuống chân đồi. Từ đây Ngải thôi không lên đồi nữa.

Một sổ sách vở tài liệu và đồ án của Nghĩa để

lại Ngải thường đem ra phơi và đọc. Tôi liền khéo léo mượn lại, nói là để nghiên cứu thực hiện hoặc tra cứu vấn đề gì đó, rồi để lại ở tủ của tôi. Còn vai li của Nghĩ tôi cũng tìm cách xin bảo quản hộ, cho vào trong tủ, kéo chuốt cẩn hết. ít lâu sau tôi cho tổng tất cả vào đóng giấy vụn rồi cho chi đoàn thanh niên đem bán cho người quán pháo, gây quỹ chi đoàn. Còn va ly quần áo của Nghĩ tôi nhờ một cậu đưa về cho cô em cậu ở Hà Nội, kèm theo một lá thư của tôi đầy tình cảm và trân trọng chu đáo với bạn bè...

Việc thứ hai là tôi tiếp tục gây lại cảm tình với Ngải, bằng những bộ mặt rất ăn năn hối lỗi, rất đau buồn, bằng những hành động và lời nói rất trân trọng tình bạn của tôi với Nghĩ và tình yêu của Ngải đối với cậu ta, tôi càng ra sức vun đắp cho tình yêu của họ với nhau và càng ra sức cắt đứt mọi liên lạc thư từ với nhau, lại xen hoà mù vào, làm cho Ngải ngày càng đau buồn thực sự. Và tôi lại làm một đầy tớ trung thành với Ngải, còn ân cần chăm sóc hơn xưa, nhưng lại không tỏ một lời xin xỏ yêu đương nào cả, mà chỉ luôn an ủi động viên cô, khơi sâu mâu thuẫn mất liên lạc của cô với Nghĩ.

Vào khoảng một năm sau, khi có một cậu công nhân biên thư về có nói là đã gặp Nghĩa ở chiến trường, mọi người đều mừng vui và đều chúc mừng cho cô là được tin Nghĩa vẫn còn sống và động viên cô yên tâm chờ đợi. Nhưng tôi đã liên lạc ngay với gia đình nhà cậu ta, để thực hiện một âm mưu quyết định. Đúng như tôi dự kiến, chẳng bao lâu cậu Khánh tên cậu công nhân ấy - lại có thư về, tôi liền lấy trước ở bưu điện để đọc, trong thư cậu ta không nói gì về Nghĩa cả, nhưng tôi đã huỷ bức thư đó đi, rồi viết một lá thư khác về cho gia đình cậu ta, trong đó có báo tin là cậu ta cùng ở trung đội với Nghĩa do Nghĩa làm trung đội trưởng và trong một trận chiến đấu ác liệt Nghĩa đã hy sinh anh dũng, chính cậu ta còn chôn cất cho Nghĩa tử tế. Để tránh lộ tẩy gia đình khỏi nghi ngờ không phải chữ của Khánh, tôi đã viết ở cuối thư... Con bị thương nhẹ ở bàn tay hiện đang nằm ở bệnh viện điều trị, tay bị băng kín chưa thể cầm bút được, nên con nhờ anh bạn con cùng nằm điều trị ở đây viết thư này hộ, bố mẹ và gia đình cứ yên tâm..."

Đòn quyết định này của tôi chẳng khác gì trận công đồn đã dùng bộc phá đánh sập lô cốt mẹ.

Tinh thần và thể xác cô Ngải hoàn toàn bị suy sụp. Cô bị ốm hàng mấy tháng trời. Và người săn sóc an ủi cô tận tình nhất vẫn là tôi, mà phải là tôi, không để cho ai chăm sóc gần gũi cô hơn mình được.

Như vậy là tôi phải mất hơn một năm trời kiên trì nhẫn nhục, mới đánh gục được cô ta. Còn việc chiếm lại cô ta thì khỏi phải bàn. Một khi lô cốt mẹ trong đồn đã sập rồi thì chỉ còn mỗi một việc là bắt tù binh, thu chiến lợi phẩm mà thôi.

Quả nhiên, bốn tháng sau, khi cô đã bình phục hoàn toàn, cô đã chính thức thành vợ của tôi: Bởi lẽ cô còn lấy ai nữa ngoài tôi ra. Rất đoàng hoàng và chính đáng. Đám cưới của chúng tôi rất linh đình. Mọi người đều ủng hộ và chúc mừng cho là đẹp đôi nhất.

Tôi càng tự hào về sự thành công của tôi, và tôi càng tin vào mưu trí của mình trên những bước đường công danh tôi!

Đôi lúc tôi cũng lo cho việc Nghĩa còn sống trở về, rồi mọi việc sẽ bị lộ hết và tình yêu của Ngải với tôi sẽ bị tan vỡ. Nhưng tôi thiếu gì cách để

che giấu tội lỗi, và nếu cùng thì tôi sẵn sàng quy xuống chân Ngải mà tạ tội thực sự; "Chỉ vì anh yêu em mà thôi" và lại tỏ ra ăn năn hối lỗi thì chắc hẳn cô ta lại tha thứ thôi, đàn bà vốn nhẹ dạ cả tin và đầy lòng vị tha mà. Còn nếu như cô có ân hận thì cũng không thể nào nối lại với Nghĩa được. Bởi vì tâm hồn cô còn gì mà trao cho Nghĩa nữa, và thử hỏi Nghĩa cần gì ở cô nữa một khi cô đã là vợ tôi, một đối thủ ghê gớm của cậu ta. Cậu ta đã bị đo ván, và nhất định cậu ấy cũng không muốn đi ván lần nữa. Chí ít cậu ta cũng không muốn dây vào tôi làm gì cho thêm mệt, hơn nữa cậu ta lại không muốn phá vỡ hạnh phúc của người khác. Bởi vì bản tính của cậu ta là nhân hậu cơ mà.

Tôi cũng đã xúc tiến một việc rất chu đáo để phòng xa. Tôi đã thông báo cho gia đình Nghĩa bằng một tấm giấy mời đến dự đám cưới của chúng tôi rồi.

Tin đó chắc chắn sẽ đến tại Nghĩa và cậu ta sẽ bị thất vọng về sự thay lòng đổi dạ của Ngải, cậu ta sẽ căm ghét Ngải - và nhất định sẽ lấy vợ ngay sau khi trở về. Đến lúc đó cho dù Ngải

có muốn lao đầu vào gôn của Nghĩ thì đã có thủ thành vững chắc rồi. Vợ Nghĩ sau này sẽ là người bảo vệ cho hạnh phúc của tôi...".

- A men! Lạy chúa tôi!... Diêm vương liền quay lại phía linh hồn của Lê Tá Chung mà phán - Nhà người, quả là một bậc anh tài, hơn cả bọn quỷ sứ của ta.

- A men! lạy chúa tôi!

Chương V

Nếu trên đời này còn có nhiều may rủi, và cuộc đời của mỗi người đều có những bước ngoặt quan trọng, thì cuộc đời của Nghĩa cũng có thể nói có một dịp may mắn và bước ngoặt quan trọng kể từ cái ngày ấy. Những ngày trên công trường thuỷ lợi. Nhưng là mãi về sau này, hàng chục năm sau và gần cuối cuộc đời, anh mới nhận ra điều ấy. Còn lúc bấy giờ, anh đang ở bước đường cùng, đi cũng dở mà ở không xong. Anh như một người chết đuối với phải cọc, nhưng lại là cái cọc trôi, lênh phênh như chiếc phao nửa chìm nửa nổi. Cực chẳng đã, anh cũng phải bám vào, mặc cho nó trôi theo dòng nước, muốn đến đâu thì đến.

Đạo đó, tư lệnh quân khu X là Thiếu tướng Đặng Kinh, một con người rất năng động và thúc

thời. Cuộc đời binh nghiệp của ông mấy chục năm trời kể từ những ngày tiền khởi nghĩa, đã để lại cho ông những chiến công lừng lẫy một thời đỉnh cao của vinh quang, nhưng cũng để lại cho ông cả những kinh nghiệm xương máu, những bài học đắng cay đáng tiếc. Vào nửa cuối cuộc đời mình, khi mái đầu đã điểm sương, ông được giữ trọng trách, đứng đầu một quân khu, quân khu đồng bằng, mà diện tích chỉ bằng 1/10 nhưng dân số lại chiếm 1/4 của cả nước. Ông có trách nhiệm trước Đảng và Nhà nước về việc bảo vệ an toàn cho công cuộc lao động xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân trong các tỉnh đồng bằng, một vựa lúa lớn nhất miền bắc với 13 triệu dân, và chặn đứng quân thù xâm lược trên một hướng chiến lược quan trọng, không cho chúng xâm phạm vùng trời vùng biển, biên giới và hải đảo của Tổ quốc. Không như một số tướng lĩnh khác, chỉ biết đi vào những việc thời sự trước mặt những việc chỉ có tính chất chiến thuật, chiến đấu, ông có cái tâm nhìn xa trông rộng hơn, ông có những suy nghĩ, những chủ trương, những bước đi có tầm cỡ chiến lược lâu dài của đất nước, chứ không chỉ bó hẹp trong cấp chiến dịch của quân khu của quân đội. Những việc đó tuy chưa nhiều, chưa mạnh, nhưng đó là những bước đi ban đầu, cơ bản, mà về sau này, hàng chục năm sau, khi có cuộc chiến

tranh biên giới phía Bắc, người ta mới nhận ra: Mà về sau này, những người kế tục ông, đã có cái vốn, cái đà "ăn ra làm nên" của ông để lại, nên đã phát triển mạnh mẽ, nổi tiếng hơn ông và vượt lên những nấc thang danh vọng trên ông.

Đạo ấy, không ngừng xây dựng và củng cố tuyến phòng thủ biên giới ngày một vững chắc, cả về công sự trận địa, lực lượng và cơ sở kinh tế kỹ thuật; Một mặt khác ông tích cực đưa lực lượng quân đội tham gia xây dựng kinh tế, trước mắt là với các địa phương trong quân khu, để làm giàu cho đất nước.

Trong số hàng chục công trình mà quân khu tham gia xây dựng, có công trình thuỷ lợi Cống A T, của tỉnh H H là một công trình lớn, công trình trên hạng ngạch, công trình cấp Nhà nước, nằm trên hệ thống thuỷ lợi Bắc Hưng Hải, một công trình ông rất thích thú và say mà ông muốn tham gia làm; Ông đã hứa với Tỉnh uỷ H H từ năm ngoái nhưng trong số hàng trăm cán bộ và kỹ sư làm kinh tế có tay nghề, có kinh nghiệm, dưới quyền ông, chưa có ai dám đảm nhận, dám chịu trách nhiệm với ông, với tỉnh về công trình kỹ thuật phức tạp này, nên vẫn chưa triển khai

được, mặc dầu các bộ phận, các công ty của Tỉnh làm công tác chuẩn bị đã tiến hành những hạng mục chuẩn bị khẩn trương.

Mãi đến khi ông vào tham quan một công trình thủy lợi lớn ở T H "hệ thống tiêu thủy Q C" là một công trình kỹ thuật lớn đầu tiên do quân đội tham gia, đứng chủ trì thi công; do một trung đoàn bộ đội xây dựng và hàng vạn công nhân, dân công tham gia. Người chủ trì chỉ huy là làm Tổng công trình sư công trình này chẳng phải ai xa lạ, mà là đại úy Đen, Nguyễn Văn Đen, một kỹ sư công binh nổi tiếng về làm công trình quốc phòng mà ông đã quen biết từ hàng chục năm trước, khi ông còn làm sỹ quan tham mưu ở Bộ tư lệnh.

Thiếu tướng Đặng Kinh liền đem việc công trình A T ra bàn với đại úy Đen. Đại úy Đen đã bắt tay ông và nhận công trình này với ông - Đó là: giai đoạn cuối cùng của công trình. Tại đây đại úy Đen đã lập được một kỷ lục lớn, rút ngắn thời gian thi công công trình từ bốn năm xuống còn sáu tháng, lại còn vượt trước thời gian được mười ngày nữa; tức là chỉ hết 170 ngày, làm chấn động dư luận cả nước và nhất là ngành Thủy lợi trước đại hội Đảng IV. Anh muốn tiếp tục thực

nghiệm việc rút ngắn thời hạn thi công ở một vài công trình nữa, để chứng minh cho đề án về "Tổ chức thi công công trình thủy lợi" của mình một cách vững chắc, mà nhiều người, nhất là những cán bộ kỹ thuật ngành thủy lợi vẫn chưa tin.

Chiếc xe Pho màu vàng, chở đại úy Đen về N P ngay sau đó một tuần. Anh muốn khảo sát công trình và làm công tác chuẩn bị ngay. Sau khi cùng Tư lệnh quân khu xuống gặp Tỉnh uỷ H H, đến khảo sát hiện trường, và nghiên cứu thiết kế, sau ba ngày, đại úy Đen lập xong một bản kế hoạch thi công, trình lên Tư lệnh. Sau khi tranh luận và bàn cãi, bổ sung, Tư lệnh đồng ý và phê chuẩn kế hoạch đó, đại úy Đen lại trở về Thanh Hoá để kết thúc công trình Q C.

Ít lâu sau, khi đại úy Đen trở về quân khu X để triển khai công trình A T thì tướng Đặng Kinh đã được điều động về Bộ tổng tham mưu giữ chức trách quan trọng hơn; do đó đại úy Đen gặp nhiều khó khăn; Tuy các đồng chí phó tư lệnh quân khu cũng rất tích cực ủng hộ nhưng không thể có sức mạnh bằng ông. Một trong những khó khăn lớn nhất mà đại úy Đen gặp phải là: Cán

bộ kỹ thuật, nhất là số cán bộ chuyên ngành thủy lợi. Theo kế hoạch của anh dự kiến, sẽ đưa một số cán bộ đã làm với anh ở Q C về làm tiếp A T. Nhưng lúc này T H đã được tách về quân khu Y rồi, không còn ở đội hình quân khu X nữa, mà những người lãnh đạo quân khu Y lại muốn làm ăn lớn, nên không thể buông thả số cán bộ đã được rèn luyện và có kinh nghiệm này cho quân khu X nữa, trừ đại úy Đen do sự điều động của Bộ Quốc phòng nên họ buộc phải trả. Tuy nhiên đại úy Đen cũng đã khôn lỏi, anh đã bí mật cho một số cán bộ người T. B và H H về trước đó hai tháng để lót ổ rồi. Nhưng đến khi được mời đến tham gia thông qua phương án thi công cống T L hai ở T B theo đề nghị của đồng chí phó chủ tịch tỉnh và Trưởng ty Thủy lợi khi vào tham gia học tập Q C, anh đã hứa tăng cường cả 5 cán bộ này cho T L hai cả rồi. Mặt khác trong số kỹ sư ở Quân khu X mà Tư lệnh Đặng Kinh hứa sẽ bổ sung cũng chẳng ai có chuyên ngành này, cũng chẳng ai muốn xuống công trường "gian khổ" này.

Thế là Đại úy Đen với hai bàn tay trắng, một mình xuống công trường A T, không có cán bộ kỹ thuật nào trong tay.

Mấy hôm sau, khi về quân khu, đại úy Đen tình cờ nghe nói có một số kỹ sư công binh đang sắp ra quân ở đoàn An dương. Anh liền đến phòng công binh hỏi.

Trung tá Sáng liền trả lời:

- Có đấy, một kỹ sư địa chất và một kỹ sư giáo thông - Những loại ấy ông không dùng được đâu, thứ nhất là không đúng ngành nghề, thứ hai, toàn những cậu chây lười và ương bướng cả.

- Nhưng mà "méo mó có hơn không" chứ? - Đại úy Đen nói đùa - Chẳng làm được việc này thì làm việc khác, ít ra họ cũng đọc được bản vẽ chứ - rồi đào tạo dần vậy chứ lấy đâu ra kỹ sư thuỷ lợi bây giờ? Lương lự một lúc, rồi ông Sáng nói:

- Thì đấy, nếu ông sử dụng được thì cứ đến Đoàn thu dụng mà nhận. Tớ lo, không khéo chỉ được ba bảy hai một ngày là họ phá bĩnh rồi ông phải đuổi đi thôi. Tớ chẳng trị nổi, thì đừng hòng các ông trị được.

- Vâng, - đại úy Đen mỉm cười và nói như nhắc lại một triết lý - cái tài của người chỉ huy trước hết là biết phát hiện ra những tài năng và biết sử dụng những tài năng ấy - Mà sử dụng con

người lại là một nghệ thuật anh ạ! - Anh nói với ông Sáng mà cũng như nói với chính mình. Ông Sáng bỗng cười lớn, vẻ mỉa mai.

- Á, để rồi xem tài sử dụng người của đại úy Đen đến đâu, cánh này xin sẵn sàng bãi phục.

*

* *

Ngày hôm đó, đại úy Đen đến Đoàn an dưỡng gặp Nguyễn Thế Nghĩa. Nghĩa vốn đã nghe tiếng nhiều về đại úy Đen, và đã thâm cảm phục từ lâu, Nghĩa đã nghe về công trình Q C của ông ngay trên quê hương mình; anh vẫn ao ước có dịp về quê để tham quan công trình nổi tiếng và làm đẹp cho quê hương ấy, mà anh vẫn chưa có dịp về.

Khi Đen nói với Nghĩa về công trình A T và mời Nghĩa cùng đi với ông, Nghĩa tỏ ra lưỡng lự và hỏi:

- Nhưng, loại tôi xuống đây thì làm được việc gì chứ? Có biết gì về thủy lợi đâu? - Đen không trả lời vào câu hỏi mà mỉm cười nói:

- Nghe nói cậu đang định phục viên về đi kéo cày cơ mà, thì chí ít cũng phải xuống lao động

thử trong vài tháng xem có kiếm đủ cơm ăn không đã chưa?

- A, thế thì được- Nghĩa bồng khoái quá reo lên - Vâng, thế thì đi - Cứ thử một cái xem sao.

Ngay sau đó Nghĩa xách ba lô toong teng lên ô tô cùng đại úy Đen về công trường.

*

* *

Thế là anh đã trải qua những ngày tháng đầu tiên trên công trường thuỷ lợi - Xem ra anh làm việc cũng không đến nỗi tồi. Những ngày đầu anh cho rằng, anh lại bị đại úy Đen lừa anh, hoặc ít ra cũng là vì quyền lợi của ông ấy - những lời hứa bốc đồng của ông với tướng Đặng Kinh và Tỉnh uỷ H H - Nên ông ấy đã đầy đoạ các anh: Bọn kỹ sư trái ngành nghề này. Trên công trường "gian khổ" (bọn anh thường gọi công trường A T là công trường gian khổ mà), trong mấy tuần đầu, anh thường tranh cãi với ông Đen luôn, có lúc cả anh và ông ta đều mặt đỏ tía tai lên; tuy nhiên thông thường và bao giờ cũng vậy, anh thường bị thua, bị đuối lý hoặc ít ra cũng bị ông ta chinh phục.

Ví như cái chuyện ông Đen bắt hàng chục kỹ sư dưới sự chỉ huy của một cậu thợ cốt thép bậc 5, cậu Chiến, mới chỉ là thượng sỹ, trong khi đó phần lớn kỹ sư đều sỹ quan cả, có anh là thượng úy, đại úy chứ ít đâu. Bọn anh không tán thành và gây khó khăn cho cậu Chiến. Ông Đen tập họp lại và hỏi:

- Vậy thì đồng chí nào xung phong chỉ huy thay đồng chí Chiến nào? và chịu trách nhiệm với tôi về toàn bộ phần cốt thép này?

Người nọ đùn người kia, không dám đảm nhiệm, kể cả đồng chí đại úy kỹ sư xây dựng giao thông. Và ông Đen nói tiếp:

- Thế đấy, đã dốt mà lại không chịu phục tùng sự chỉ huy của người giỏi hơn mình. Tất cả các anh các chị đều là thấy cả, nhưng về mặt này thì "phải lấy ông này tiên sư". Trước khi làm thầy phải làm trò giỏi đã. Đồng chí Chiến tuy chỉ là thợ bậc 5 nhưng đã từng làm đội trưởng cốt thép ở công trình lăng Bác về đấy, và rất xứng đáng làm thầy các đồng chí về mặt cốt thép.

Quả nhiên, càng về sau làm việc với Chiến, anh mới thấy hết khả năng của anh ta, tuy làm lý ít nói, ngại va chạm nhưng là một người thợ

rất nguyên tắc và đáng tin cậy, một người thầy rất khắt khe, chặt chẽ, có lần nhóm của anh buộc cốt thép một tấm tường cánh gà khoảng 10 tấn thép, những chỉ bị xô lệch một vài chỗ không được chuẩn, không được đẹp, cậu ấy bắt dỡ hết cả ra buộc lại từ đầu đến cuối, mất hẳn ba ca lao động. Mãi sau anh mới biết cậu ta là người đồng hương Thanh Hoá với anh, và đã làm giáo viên dạy nghề ở trường X500, vốn là chiến sĩ công binh của ông Đen đã tham gia nhiều công trình với ông rồi, được đơn vị cử đi tham gia xây dựng lăng Bác xong, ông lên tận nơi xin về - anh với Chiến trở thành bạn thân với nhau từ đấy.

Ví như chuyện thượng úy Kháng kỹ sư cầu đường học từ Trung Quốc về, là một kỹ sư già như ông Đen và có nhiều kinh nghiệm, là trợ lý công trình quốc phòng ở phòng công binh đã hàng chục năm, nhưng vì quen tác phong làm việc lè mè và cầu thả trước đây tính tình tự kiêu tự đại, lại hay tự do trác tác. Lúc đầu ông Đen chưa hiểu ông Kháng và vì tôn trọng ông Kháng kỹ sư già nên giao cho ông Kháng làm kỹ sư trưởng. Nhưng chỉ sau hai tuần ông Kháng không đáp ứng được yêu cầu theo lối làm ăn công nghiệp

khẩn trương, ông Đen liền cho ông Kháng thôi kỹ sư trưởng và chỉ làm nhóm trưởng nhóm cốt pha, rồi nhóm trưởng cũng không xong, ông Đen chỉ giao cho ông Kháng theo dõi an toàn, ông Kháng bất mãn hay bỏ công trường đi chơi la cà rượu chè, ông Đen đã nhiều lần phê bình thuyết phục không được. Cuối cùng ông Đen buộc lòng phải thôi ông Kháng một cách kiên quyết.

Anh không tán thành những hành vi của ông Kháng, nhưng cũng không tán thành thái độ của ông Đen - phê bình ông Đen là lúc đầu thì thoả hiệp, nhiều người đã can không nên dùng ông Kháng nhưng ông vẫn cứ nhận, về sau lại gay gắt quá làm mất uy tín quân đội ở công trường và làm sai điều lệnh, vượt quá quyền hạn của ông Đen. Sau một hồi tranh luận phân tích giữa anh và ông ta, cuối cùng ông Đen kết luận:

- Nếu chỉ nghe và nhìn thì chưa có thể biết được hạt nào chắc hạt nào lép. Hãy cứ cho vào nong nia mà xẩy, thì trấu sẽ bay, còn thóc ở lại. Mặt khác công trình thi công với tốc độ nhanh, đòi hỏi bộ máy điều hành phải ăn khớp nhịp nhàng và chuẩn xác. Nếu kỷ luật không nghiêm, người chỉ huy thiếu kiên quyết, sẽ bị ảnh hưởng

tới thời gian và tốc độ công trình. Tôi chỉ làm đúng chức trách của tôi, cái gì không có tác dụng cho công trình thì phải vứt bỏ đi ngay kéo vương chân người khác.

Ông Đen còn nói:

- Cậu có biết người ta thử vàng bằng gì không? Ừ, đúng rồi, bằng lửa "Lửa thử vàng, gian nan thử sức" mà. Nếu không đưa cậu Kháng xuống công trình cụ thể này thì làm sao cậu ta tự vạch mặt mình ra được. Người ta vẫn lầm tưởng anh ta là một kỹ sư tài giỏi. Cậu ta chỉ có thể lừa bịp được những người như ông Sáng mà thôi!

*

* *

Có biết bao nhiêu chuyện vui, buồn trên công trường. Có những chuyện nhỏ thôi, nhưng lại trở thành kỷ niệm khó quên. Ấy là cái ngày Nghia mới theo xe ông Đen xuống công trường. Vừa chân ướt chân ráo, anh được ông ta cử ngay phụ trách một phân đội thi công làm đường công vụ, đường vào công trường, trên một cánh đồng lầy lội, mỗi kỹ sư xuống phụ trách một trung đội làm một đoạn đường. Làm đường thì có khó gì. Đối với những người lính công binh. Anh đã từng

chỉ đạo làm đường. Ấy vậy mà khi làm đường ở công trường này lại có chuyện mới chết chứ. Đạo đó, những ngày mới về công trường, tâm tư tình cảm của anh chưa được ổn định. Sự thất bại trong tình yêu vẫn còn bao phủ tâm hồn; Sự chán chường về công việc, về công danh vẫn còn trùm lên đầu óc anh, tuy nhẹ nhàng thôi, nhưng cũng có lúc nặng nề. Về công trường chẳng qua vì nghe theo tiếng gọi của ông Đen, cũng muốn thay đổi không khí, chứ cũng chưa tha thiết gì. Ấy vậy mà lại phải đi chỉ đạo làm đường ngay; anh liền đeo ba lô ra hiện trường, sinh hoạt trực tiếp với một trung đội công binh của mình.

Một hôm, mãi cuối thời gian công trình, anh mới có thời gian trở lại thăm cái trung đội công binh đầu tiên làm đường trên công trường ấy. Đó là kỷ niệm về vết xe lầy...

Khi cả trung đội quây quần đông đủ quanh hai chiếc bàn kê nối vào nhau, thì cậu Thành đứng dậy. Hai ngọn đèn dầu hắt ánh sáng vào khuôn mặt ửng đỏ của trung đội trưởng. Nhìn cái đầu rẽ ngôi cầu kỳ và bộ quần áo còn nguyên nếp, cũng đủ biết Thành đã chuẩn bị "công phu" lắm:

- Hừm! Hừm... Sau dăm cái hắng giọng lầy

"khí thế" Thành nói - Báo cáo tất cả các đồng chí, thay mặt cho ban tổ chức, tôi.. trình trọng tuyên bố buổi liên hoan "vừa vừa" của trung đội ta bắt đầu.

Vài tiếng cười nho nhỏ, hoà trong tiếng vỗ tay rộ lên đầy ắp gian nhà...

Chả là... Hôm nay, trong buổi lễ khánh thành công trình trung đội của Thành vinh dự được Trung đoàn trao tặng bằng khen và tặng phẩm về thành tích: có nhiều cố gắng nỗ lực trong sáu tháng xây dựng công trình. Trong cái vui chung của toàn đơn vị về kết quả ban đầu trong nhiệm vụ xây dựng kinh tế, anh em có niềm vui riêng của trung đội, đã đóng góp vào thắng lợi to lớn của toàn đoàn, và thế là buổi liên hoan "mừng công" được tổ chức, chỉ có vài gói kẹo mềm, dăm gói thuốc là Tam Đảo, mà nghe chừng đã "đượm" lắm.

Tiếng vỗ tay vừa dứt, cậu Phùng đại đội trưởng, một bạn đồng hương của anh, đứng dậy nhìn lướt qua một lượt cả trung đội, anh nói:

- Vui, vui thật! Nhưng tớ thấy buổi họp mặt này còn thiếu mặt một người.

Nói đoạn, anh quay lại nhìn Nghĩa cười, hai mắt nheo nheo đầy ý tứ.

Nghĩa thần người ra suy nghĩ, cố lục lại trong óc mình những khuôn mặt quen thuộc mà không thể thiếu được trong buổi liên hoan này. Chiến sĩ trong trung đội thì đủ cả, đến như cậu Thiện bị cái nhọt to tướng ở đùi, cũng được anh em công sang. Còn ai nữa nhỉ...?

Cả trung đội, ai cũng chau mày suy nghĩ, cái vui nhộn ban nãy là vậy, thế mà giờ cả căn nhà im phăng phắc. Ánh sáng ngọn đèn hắt lên tường nhà những cái bóng bất động...

- Thế nào? Chịu à?

Phùng hỏi anh, đôi mắt mở to, đầy vẻ tinh nghịch làm anh thêm lúng túng, anh quay lại phía trung đội:

- Các bạn, chịu cả à?

- Báo... Báo cáo đại đội trưởng ạ... chịu thôi ạ.

Đại đội trưởng Phùng cười sởi lởi, rồi nói:

- Chịu thì tới nói nhé - anh dừng lại, kéo dãn tất cả các cặp mắt tò mò về phía mình, thiếu mất... "kỹ sư chông lầy"...

Cả trung đội cùng "à" lên một tiếng, rồi tiếng cười, tiếng nói, tiếng bàn tán lao xao nổi lên.

Thế rồi hình ảnh "Kỹ sư chống lầy", cùng kỷ niệm đẹp đẽ về buổi ban đầu khi bắt đầu vào xây dựng công trình, cứ hiện dần lên trong óc anh...

... Đó là một đêm trăng, cái ánh sáng mát dịu của đêm trăng tháng ba, trái mành mông trên mặt đường đá gồ ghề, uốn lượn giữa cánh đồng lúa xanh đậm, mượt mà. Đại đại công binh rải đều quân trên đoạn đường dài nham nhở đất đá và những vũng trâu đầm lầy lội, với quyết tâm: hoàn thành đoạn còn lại này trong đêm nay, để sáng mai chuyển xe đầu tiên chở vật liệu vào mặt bằng thi công. Phần trong cùng tiếp giáp với bãi vật liệu do trung đội của anh đảm nhiệm.

Đêm ca ba không ánh điện, mà vẫn náo nức rộn ràng. Ban ngày phải hứng chịu cái nóng như hắt lửa vào mặt của nắng hè, mà năng suất của trung đội còn đạt 120%, vào ca ba đêm nay, các anh hứa quyết tâm đưa năng suất lên gấp đôi định mức.

Công việc được tiến hành thật trôi chảy, các tổ phối hợp với nhau thật ăn ý nhịp nhàng. Mới

bốn giờ trôi qua mà bọn anh đã làm được hơn hai phần ba công việc. Nghĩ đến lúc những chiếc xe chở vật liệu nườm nượp lăn bánh trên con đường do chính đôi tay mình xây dựng, lòng anh cảm thấy dấy lên một niềm vui khó tả.

- Thế nào? Trung đội làm ăn ra sao rồi Nghĩa?

Mãi làm, không biết đại đội trưởng Phùng đã đứng sau anh từ bao giờ, nghe Phùng hỏi, anh giật mình quay lại.

- Báo cáo đại đội trưởng, anh em chúng tôi làm tốt lắm, quyết tâm là xong trước hai tiếng đấy ạ.

- Hai tiếng cơ à?

Đôi lông mày Phùng dướn lên, hai mắt mở to, cái miệng tròn như cười làm anh hơi lúng túng:

- Vâng.... Vâng ạ!

Anh lại dồn tiếp:

- Chắc chưa!?

Biết tính Phùng là một cán bộ già xưa nay vốn cẩn thận và hay vui nhộn, anh quả quyết:

- Chắc ạ.

Phùng cười rồi bảo anh:

- Xong sớm thì càng tốt anh Nghĩa ạ, nhưng phải hết sức thận trọng, thời gian còn dài, nên tổ chức cho anh em làm đến đâu, chắc đến đấy. Chứ... lơ là một tý, để xe ùn lại hàng đông thì chết dở đấy.

Anh cười:

- Đại đội trưởng cứ an tâm.

Phùng lừ mắt nhìn anh đầy vẻ tinh nghịch:

- An với chẳng tâm, lơ mơ tớ "cắt" đồng hương đấy nhá - rồi anh tiếp - Hai giờ rồi, cho anh em nghỉ tay ăn cơm phụ "chị em" vừa đem ra đây.

Cả trung đội anh thu xếp dụng cụ lại một chỗ, rồi kéo nhau lại vị trí tập trung đại đội. Cơm nước xong xuôi, hai trung đội kia đã lao ngay vào công việc còn anh, anh quyết định cho cả trung đội "cưỡi đường" nghe hò tí đã.

Chả là bên cạnh chỗ các anh làm, là khu vực đào sông của một đội thủy lợi 202 nào đó vừa mới ra. Biết có số bộ đội đang làm đường bên cạnh, các cô "buông chèo" luôn

"Ơ hò". "

Tiếng hò bay lên cao vút như đùa giỡn với trăng, rồi dội về hoà trong gió, mênh mang, rập

rờn theo cánh lúa, như gọi anh trở về với những kỷ niệm êm đềm của dòng sông Mã quê hương.

Tiếng cô gái ban nãy lại cất lên, nghe sao mà quen quá. Bất giác anh chợt nhớ về giọng hò của một người bạn gái quê anh...

- Hò đi "thủ trưởng"!

- Hò đi anh Nghĩa!

Tưởng anh em đã đọc được dòng suy nghĩ của mình, anh ngượng quá, nhưng rồi cái phút lúng túng cũng nhanh chóng qua đi. - Thôi! Chịu! Chịu! Tôi chẳng biết hò. Mà... ta làm đi các cậu. Chết! Hai trung đội kia sắp vượt mình rồi.

Tất cả đã trở lại vị trí của mình. Cậu thành chếp miệng và tiếc rẻ.

- Chán quá! Chẳng anh nào biết hò.

- Được rồi, làm xong mình sẽ hò cho các cậu xem (anh cũng nói cho có vẻ "cứng lĩnh" tí thôi, chứ có biết hò hát gì đâu).

Khi công việc xem chừng đã "hòm hòm" rồi, nhìn đồng hồ, bốn giờ đúng, anh định chạy lại báo cáo đại đội trưởng, thì hai trung đội bên cũng đang thu dọn dụng cụ. Vừa lúc đó, mặt đường bỗng nhộn nhịp hẳn lên, bởi tiếng máy nổ âm âm của đoàn xe đang chạy về phía các anh.

Cậu Thành cứ "nháo" cả lên, hết chạy ngược lại chạy xuôi, lúc nhặt hòn đá, lúc thì nhặt một cành cây còn vương trên mặt đường cát mịn, miệng la toáng lên:

- Chuẩn bị, chuẩn bị nhá... đẹp... đẹp ra... thế... Rồi cậu ta nhảy lại đứng cạnh anh -tiếc quá! Không có "băng" mà cắt anh Nghia nhỉ?

Anh phát nhẹ vào lưng cậu ta:

- Gớm! Cái "ông mãnh" này, ngầu cả lên.

Cả trung đội anh đã đứng hẳn vào một bên đường, giáp với trung đội bạn, chẳng ai tuyên bố, mà cả trung đội ai cũng thấy xốn xang bởi giây phút hiếm hoi khi một "tác phẩm" của mình ra đời. Đến chỗ trung đội các anh, đoàn xe đi chậm hẳn lại trước những cánh tay vẫy, tiếng hỏi, tiếng chào lộn xộn chen nhau:

- Đồng hương quê ở đâu đấy!?

- Xe chở gì thế "bác xê" ơi!?

....

Tiếng cười hể hả xen lẫn tiếng máy âm âm:

- Cọc đấy! Cọc cừ đấy!

- Quê Hải Hưng cả mà.

- Sao mà đi sớm thế "ông anh" ơi!

- Phải chạy thi với ông trời mà - anh lái thò đầu ra khỏi cửa xe, vừa nói, vừa cười, trông khoái thật.

Chiếc xe đi đầu vừa qua khỏi chỗ anh đứng một đoạn, thì thật là tai hại, tiếng máy nổ rồ lên âm ỉ, rồi cầm bật anh vội vàng chạy lại thì hai bánh sau đã đào lên hai cái hố đen ngòm giữa lòng đường.

- Sa lầy rồi!

- Dừng lại, dừng lại đã.

Thế rồi cả trung đội anh, rồi cả đại đội cùng xúm lại quanh xe, hết chèn đá rồi đẩy, đẩy tiến, đẩy lùi, lại chèn đá, lại đẩy, chiếc xe vẫn nằm bất động trong đám khói bụi mù mịt khét nồng hơi xăng. Nhìn chiếc xe sừng sững án ngự giữa lòng đường, mồ hôi anh vã ra như tắm. Cả đoàn xe đã tắt hẳn máy, cái nọ nối cái kia thành một hàng dài nằm im lìm dưới trắng, mấy anh lái đã mở cửa nhảy xuống, vài cậu nói buột ra xói vào tai anh:

- Đường với sá gì mà...

- Thôi cậu, khê chứ, "lính bộ" giờ mới làm đường mà.

- Bộ thì bộ chứ. Định để bao giờ mới được một chuyến. Hừ! Thế mà cũng đòi "thần tốc".

Tai anh ù đi, phân đường mình làm mình phải chịu, chứ còn biết ăn nói thế nào nữa.

Đang lúc ấy, một cô bên đội 202 "trở" sang:

- Các anh cũng phải "chống lầy" à, các anh bộ đội ơ... ơ!?

Đang bực mình anh gất luôn:

- Lầy lại bảo không chống. Định để nó ỳ cái thần xác ra đấy à?

- Tưởng thế là thôi, không ngờ cô ta vẫn chẳng buông tha:

- Thế... (chống lầy "là việc của các anh đấy à!?)

Rồi tiếng cười rộ lên đầy vẻ thách thức, anh chột hiều các cô ấy định chơi chữ với bọn anh đấy, lúc khác thì còn được, đang cái lúc này mà cũng đùa với nghịch, anh sẵng giọng:

- Có giỏi, sang đây mà làm.

- Sợ gì...

Biết các cô ấy chỉ đùa thế thôi, anh chui vào gầm xe Mùi lớp cao su khét nồng, hoà với hơi xăng, quện mùi bùn tanh tanh làm anh nôn nao

nằm gọn trong hố lầy sâu hoắm. Bên ngoài anh em đang bàn luận sôi nổi:

- Giờ mà có ván nhỉ?

- Không có ván thì phải tìm cách khác, chứ định thôi đấy hẳn - Thành phản đối.

- Hay ta đào các cậu?

- Thành lắc đầu quây quây.

- Thôi thôi, xin ông, đào được chỗ ấy chờ xe lên rồi sửa với chữa thì "bạch nhật" ra à?

- Theo tôi, ta dỡ hàng xuống cho xe nhẹ...

Anh lái cười:

- Ấy chết! Cọc bê tông đấy, ngót một tấn một cọc chứ nhẹ nhôm gì, chuyển thế nào được.

Đang lúng túng thì nghe có tiếng cười nói của con gái, té ra các cô 202 sang thật. Vừa sang đến nơi các cô đã "điểm hoả" trước.

- Xem kìa! Đường hẹp thế kia mà xe cũng lầy này.

-Ừ nhỉ.. tiếng máy cô khác phụ hoạ, tiếng cười khúc khích nổi lên.

Rồi vẫn cái giọng của cô gái ban nãy:

- Có lẽ dưới ấy cũng lắm mỏ quý lắm đấy các cậu nhỉ?

Lần này thì tiếng cười rộ lên đầy vẻ giễu cợt. Cũng may vừa lúc đó anh Phùng đã lên tiếng:

- Các đồng chí sang đây định giúp anh em chúng tôi việc gì nào?

- Chúng em ấy à - vẫn cô gái ban nãy - chúng em sang cùng các anh đẩy xe... xuống ruộng. Các cô đâm vào lưng nhau thùm thụp, tiếng cười rộ lên.

Anh lái xe đứng gần đó bỗng buông một câu:

- Máy cô chẳng biết quê ở đâu mà chua thế!

- Bọn em đùa vậy thôi, thế... các anh định thế nào rồi?

Nghe tiếng trả lời, anh bỗng ngỡ ngợ, ôi, tiếng nói nghe quen thuộc quá. Thôi đúng rồi - Vân, cô gái ấy là Vân, nhất định là như vậy! - Anh tin vào trí nhớ của mình mà. Dưới ánh trăng, Vân đang đứng đó, gọn gàng trong bộ đồ thanh niên xung phong đã bạc màu...

Vân là bạn học cùng lớp với anh thời gian ở phổ thông ở Sơn La, cũng cỡ tuổi em, tình bạn của anh và Vân càng được vun đắp bởi tính tình ngay thẳng chân thật của tuổi trẻ. Vân có giọng hò sông Mã thiết tha, bay bổng mà cánh con trai

cùng lớp phải "vị nể". Rồi bố Vân bị chết, bố Vân cũng lên Sơn La công tác với bố anh một đợt, Vân phải bỏ học, rồi theo mẹ về quê ngoại ở Hải Hưng... Thế rồi sau đó ít lâu Vân lên đường trong đội ngũ của những người thanh niên mở tuyến có gặp anh ở chiến trường một vài lần. Vậy mà đã năm năm rồi, không hiểu Vân đã về quê nhà lâu chưa, mà không viết thư cho anh biết. Không hiểu rồi năm năm ấy, những sự cố gì đã đến với Vân và rồi Vân có còn là Vân, bạn anh những năm xưa nữa hay không? Năm năm rồi... Đêm nay, gặp Vân ở đây, gặp Vân trong cái khung cảnh éo le này...

- Thế nào anh? - Vân đã cúi hẳn xuống gầm xe, đôi mắt cô như dán chặt hố lầy.

Anh lái đã bò ra, còn anh... biết không thể từ chối được, anh cũng lật đật chui ra.

- Ôi chết! Anh Nghĩ, này giờ...

Vân giật mình lùi lại, hai mắt cô ta mở tròn kinh ngạc...

Cho đến khi tất cả mọi người xung quanh võ nhê cười âm cả lên, mà anh vẫn áp a áp úng như ngậm hạt thị, hai tai nóng bừng bừng, gương quá.

Thoáng nghĩ tới "tài nghệ" của những người mở đường trong tuyến lửa, anh mừng quá. Sau khi làm phần "thủ tục" rất là "đại đẽ", anh nói luôn một lèo:

- Quả thật là anh em mình ở hiền gặp lành các cậu ạ, xin giới thiệu "kỹ sư chống lầy" ở tuyến lửa vừa "hồi hương" sẽ giúp anh em ta một tay.

- Cả hai tay chứ ạ - Vân cười nhìn anh tinh nghịch.

Tất cả cùng cười, cậu Thành còn xoè xả hai bàn tay "chối xể" võ đen đét.

- Ý các anh định thế nào rồi? Vân hỏi.

Không hiểu sao, lúc ấy anh lại "tĩnh" như vậy, miệng cứ oang oang như lệnh võ:

- Định ấy à - định thì định nhiều lắm, chỉ tội là xe vẫn không lên được.

Giờ Vân định thế nào cứ nói, bọn mình làm...

- Thế chị Vân lại chỉ huy? Thành hỏi.

- Chứ sao nữa.

Sau một vòng đi quan sát, Vân dừng lại bên anh...

- Ở đây không có ván anh Nghĩa nhỉ - anh gật